



MỤC LỤC

NỘI DUNG CHƯƠNG TRÌNH NGHỊ SỰ.....	2
Phần thứ 1: QUY CHẾ ĐẠI HỘI VÀ THỂ LỆ BIỂU QUYẾT, KIỂM PHIẾU.....	3
Phần thứ 2: BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2016 VÀ KẾ HOẠCH, NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM NĂM 2017;.....	6
Phần thứ 3: BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2017.....	16
Phần thứ 4: BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT.....	22
Phần thứ 5: BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT NĂM 2016 ĐÃ ĐƯỢC KIỂM TOÁN.....	28
Phần thứ 6: TRÌNH PHƯƠNG ÁN PHÂN PHỐI LỢI NHUẬN.....	38
Phần thứ 7: BÁO CÁO TIỀN LƯƠNG, TIỀN THƯỜNG, THÙ LAO VÀ LỢI ÍCH KHÁC NĂM 2015 CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, BAN KIỂM SOÁT VÀ KẾ HOẠCH NĂM 2016.....	40

NỘI DUNG CHƯƠNG TRÌNH NGHỊ SỰ
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2017

Ngày 21/04/2017

Thời gian	Nội dung	Thời lượng
8h00 - 8h30	Đón tiếp đại biểu và quý cổ đông	30 phút
8h30 - 8h40	Hướng dẫn thoát hiểm, chào cờ, tuyên bố lý do, giới thiệu đại biểu và thành phần tham dự	10 phút
8h40 - 8h45	Báo cáo của Ban kiểm tra tư cách cổ đông, tuyên bố tính hợp pháp, hợp lệ của Đại hội.	5 phút
8h45 - 8h55	Thông qua quy chế Đại hội Giới thiệu Đoàn chủ tịch, Thư ký cuộc họp	10 phút
8h55 - 9h05	Chào mừng quý cổ đông và khai mạc cuộc họp Đại hội đồng cổ đông. Thông qua Chương trình nghị sự của cuộc họp. Bầu Ban kiểm phiếu.	10 phút
9h05 - 9h25	Báo cáo về tình hình kinh doanh năm 2016 và các chỉ tiêu kế hoạch kinh doanh năm 2017	20 phút
9h25 - 9h40	Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2016, phương hướng hoạt động 2017	15 phút
9h40 - 9h50	Báo cáo hoạt động của BKS năm 2016, kế hoạch 2017 và đề xuất lựa chọn đơn vị kiểm toán năm 2017	10 phút
9h50 - 10h05	Báo cáo tài chính năm 2016 và Phương án phân phối LN 2016, kế hoạch phân phối LN 2017	15 phút
10h05 - 10h10	Báo cáo tiền lương, tiền thưởng, thù lao, lợi ích khác năm 2016 và Kế hoạch năm 2017 của Ban Quản lý, Điều hành, Kiểm soát.	5 phút
10h10 - 10h40	Đại hội thảo luận, phát biểu ý kiến	30 phút
10h40 - 10h45	Cổ đông hoàn tất phiếu biểu quyết thông qua các nội dung, Ban kiểm phiếu tổng hợp phiếu biểu quyết và tiến hành kiểm phiếu	5 phút
10h45 - 11h00	Giải lao	15 phút
11h00 - 11h20	Đại hội tiếp tục thảo luận	20 phút
11h20 - 11h30	Ban kiểm phiếu báo cáo kết quả biểu quyết	10 phút
11h30 - 11h35	Thư ký báo cáo dự thảo Biên bản, Nghị quyết đại hội, Chủ tọa điều hành đề Đại hội biểu quyết thông qua Biên bản và Nghị quyết	10 phút
11h35	Chủ tọa tuyên bố bế mạc ĐH	

BAN TỔ CHỨC ĐẠI HỘI

Phần thứ I:

QUY CHẾ ĐẠI HỘI VÀ THẺ LỆ BIỂU QUYẾT, KIỂM PHIẾU

Để công tác tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty cổ phần Phân bón Dầu khí Cà Mau được thực hiện theo đúng trình tự, quy định hiện hành của pháp luật Việt Nam, với mục tiêu đảm bảo nguyên tắc công khai, công bằng và dân chủ; tạo điều kiện thuận lợi cho công tác tổ chức và tiến hành cuộc họp, Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Phân bón Dầu khí Cà Mau xin báo cáo trước Đại hội đồng cổ đông Quy chế làm việc tại Đại hội như sau:

I. TRẬT TỰ CỦA CUỘC HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

1. Tất cả các cổ đông đến dự họp ăn mặc nghiêm túc, xuất trình giấy tờ tùy thân, giấy mời họp và giấy tờ khác liên quan đến việc xác minh tư cách cổ đông dự họp tại bàn tiếp đón.
2. Ban tổ chức ưu tiên sắp xếp chỗ ngồi, phát tài liệu, in phiếu biểu quyết cho cổ đông có xác nhận tham dự họp và đến đúng giờ.
3. Cổ đông khi vào phòng họp phải ngồi đúng vị trí hoặc khu vực do Ban tổ chức đại hội quy định. Tuyệt đối tuân thủ việc sắp xếp vị trí của Ban tổ chức.
4. Không hút thuốc lá trong Hội trường.
5. Không nói chuyện riêng, không nói chuyện điện thoại trong cuộc họp. Tất cả các máy điện thoại di động phải tắt hoặc không được để chuông.

II. TRÌNH TỰ DIỄN BIẾN CUỘC HỌP

Ngay sau khi Ban kiểm tra tư cách cổ đông thông báo kết quả kiểm tra và xác định số lượng cổ đông có mặt thỏa mãn điều kiện để tổ chức cuộc họp, thủ tục khai mạc cuộc họp Đại hội đồng Cổ đông (ĐHĐCĐ) được tiến hành ngay.

1. Giới thiệu nội quy, thành phần Đoàn Chủ tịch, Ban thư ký.
2. Chủ tịch HĐQT – Chủ tọa Đại hội phát biểu chào mừng quý vị cổ đông đến dự họp.
3. Thông qua Chương trình nghị sự, bầu Ban kiểm phiếu.

ĐHĐCĐ biểu quyết thông qua bằng hình thức giơ phiếu biểu quyết.

4. Báo cáo trước Đại hội những nội dung của phiên họp.

Theo nội dung chương trình nghị sự được thông qua.

5. Thảo luận về nội dung phiên họp và giải đáp thắc mắc.

Sau khi Ban lãnh đạo Công ty báo cáo cuộc họp ĐHĐCĐ và các nội dung phiên họp, Đoàn chủ tịch tiếp tục chủ trì phiên thảo luận, nghe ý kiến của ĐHĐCĐ và giải đáp thắc mắc, theo nguyên tắc và cách thức sau đây:

- Phiên thảo luận sẽ được tiến hành sau khi báo cáo, nội dung của Đại hội được trình bày.
- Cổ đông có ý kiến phát biểu tại cuộc họp cần điền nội dung câu hỏi vào Phiếu ý kiến (do ban tổ chức cuộc họp Đại hội đồng Cổ đông cung cấp), gửi cho Ban thư ký để tổng hợp gửi lên Đoàn chủ tịch. Ngoài ra, tài liệu cuộc họp được Công ty đăng tải trên website, đề nghị cổ đông nghiên cứu trước và chuẩn bị câu hỏi, gửi trước cho ban tổ chức đại hội.
- Các cổ đông yêu cầu và Đoàn chủ tịch trả lời trực tiếp các câu hỏi trọng tâm và liên quan đến các nội dung trong chương trình và mang tính đại diện cho nhiều cổ đông. Chi tiết các

nội dung đã được công bố thông tin, các nội dung có tính chất giải thích chuyên môn thì Đoàn chủ tịch sẽ tổng hợp và trả lời chung.

- Các câu hỏi về thông tin riêng lẻ hoặc không liên quan trực tiếp đến nội dung cuộc họp đại hội đồng cổ đông, sẽ được ban thư ký tập hợp và trả lời bằng văn bản hoặc thông tin trên website của Công ty.

III. BIỂU QUYẾT THÔNG QUA CÁC VẤN ĐỀ TẠI CUỘC HỌP:

1. Nguyên tắc:

Tất cả các vấn đề trong chương trình nghị sự của cuộc họp ĐHĐCĐ đều phải được thông qua bằng cách lấy ý kiến biểu quyết công khai của tất cả cổ đông bằng Phiếu biểu quyết theo số cổ phần sở hữu và đại diện. Mỗi cổ đông khi vào dự họp được cấp một Thẻ biểu quyết và một Phiếu biểu quyết, trong đó ghi các thông tin theo quy định, các nội dung đề nghị biểu quyết, (có in mã vạch để phục vụ việc kiểm phiếu bằng công nghệ thông tin).

2. Cách biểu quyết:

Cổ đông biểu quyết (*tán thành, không tán thành, không có ý kiến*) từng vấn đề bằng cách giơ thẻ biểu quyết / đánh dấu vào ô tương ứng trong Phiếu biểu quyết, sau đó chuyển lại Phiếu biểu quyết cho Ban tổ chức.

3. Thời điểm biểu quyết:

Ngay sau khi kết thúc phần thảo luận, các cổ đông chuyển Phiếu biểu quyết cho Ban tổ chức. Trong quá trình họp, các cổ đông có thể biểu quyết trước các nội dung và chuyển Phiếu biểu quyết cho Ban tổ chức.

4. Kiểm phiếu:

Ban kiểm phiếu gồm 3 thành viên do Đoàn Chủ tịch đề xuất và được Đại hội đồng cổ đông thông qua. Ban kiểm phiếu tiến hành công việc thu phiếu, kiểm phiếu với sự trợ giúp của tổ giúp việc. Ban kiểm phiếu có nhiệm vụ kiểm phiếu biểu quyết thông qua các nội dung, tờ trình của phiên họp ĐHĐCĐ.

Trong trường hợp cần thiết, Đoàn Chủ tịch sẽ mời đại diện quý vị cổ đông dự họp để tham gia giám sát quá trình thu phiếu và kiểm phiếu biểu quyết với Ban kiểm phiếu.

IV. TRÁCH NHIỆM CỦA CHỦ TỊCH ĐOÀN:

1. Điều khiển cuộc họp theo đúng nội dung chương trình nghị sự, các thể lệ quy chế đã được ĐHĐCĐ thông qua. Chủ tịch đoàn làm việc theo nguyên tắc tập trung dân chủ và quyết định theo đa số.
2. Hướng dẫn các cổ đông thảo luận, lấy ý kiến biểu quyết các vấn đề nằm trong nội dung chương trình nghị sự của cuộc họp ĐHĐCĐ và các vấn đề có liên quan trong suốt quá trình họp.
3. Giải quyết các vấn đề nảy sinh trong quá trình họp ĐHĐCĐ.

V. TRÁCH NHIỆM CỦA BAN THƯ KÝ:

1. Ghi chép đầy đủ, trung thực toàn bộ nội dung diễn biến cuộc họp ĐHĐCĐ và những vấn đề đã được các cổ đông thông qua hoặc còn lưu ý tại cuộc họp.
2. Tập hợp văn bản ý kiến của cổ đông trình Đoàn chủ tịch.
3. Soạn thảo Biên bản họp đại hội đồng cổ đông và các Nghị quyết về các vấn đề đã được thông qua tại cuộc họp.

VI. TRÁCH NHIỆM CỦA BAN KIỂM PHIẾU:

1. Phổ biến thể lệ và các nguyên tắc biểu quyết.
2. Phát phiếu và thu phiếu biểu quyết, tiến hành kiểm phiếu, lập Biên bản kiểm phiếu và công bố kết quả biểu quyết về các vấn đề thông qua tại cuộc họp.
3. Nhanh chóng thông báo cho Đoàn chủ tịch và Ban Thư ký kết quả Biểu quyết.
4. Xem xét và báo cáo với ĐHĐCĐ quyết định những trường hợp vi phạm thể lệ hoặc đơn từ khiếu nại về biểu quyết.

Trên đây là Quy chế Đại hội và Thể lệ biểu quyết, kiểm phiếu của cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017 của Công ty Cổ phần Phân bón dầu khí Cà Mau.

TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỌA, CHỦ TỊCH HĐQT

(đã ký)

Nguyễn Đức Thành

Phần thứ 2:

**BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2016 VÀ KẾ HOẠCH,
NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM NĂM 2017;**

TỜ TRÌNH

Về việc thông qua Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2016, kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2017; Báo cáo tài chính kiểm toán 2016; Phương án phân phối lợi nhuận 2016 và kế hoạch phân phối lợi nhuận 2017 của Công ty Cổ phần Phân bón Dầu khí Cà Mau

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông
Công ty Cổ phần Phân bón Dầu khí Cà Mau

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014;

Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Phân bón Dầu khí Cà Mau đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua,

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Phân bón Dầu khí Cà Mau kính trình Đại hội đồng cổ đông Công ty xem xét và thông qua Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2016, kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2017; Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2016; Phương án phân phối lợi nhuận 2016 và kế hoạch phân phối lợi nhuận 2017 như tài liệu kèm theo và ủy quyền cho Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Phân bón Dầu khí Cà Mau xem xét, phê duyệt sửa đổi, bổ sung và điều chỉnh kế hoạch Sản xuất kinh doanh năm 2017 một cách linh hoạt cho phù hợp với tình hình thực tế kinh doanh.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua.

Trân trọng./.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu VT, Tổ IR.

(đã ký)

Nguyễn Đức Thành

BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2016 VÀ KẾ HOẠCH, NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM NĂM 2017

I. ĐÁNH GIÁ CHUNG

Năm 2016, Công ty Cổ phần Phân bón Cà Mau (PVCFC) bước sang năm thứ 5 kể từ khi thành lập và sau 2 năm chuyển đổi mô hình hoạt động sang Công ty Cổ phần đại chúng. Năm 2016 được đánh giá là năm khó khăn nhất trong suốt quá trình hoạt động sản xuất kinh doanh của Đạm Cà Mau. Tuy nhiên, với nỗ lực và quyết tâm của Ban lãnh đạo cùng toàn thể CBNV, PVCFC đã khẳng định năng lực tổ chức, vận hành Nhà máy an toàn ổn định, duy trì, phát triển hoạt động sản xuất kinh doanh theo đúng định hướng chiến lược của Công ty.

Khép lại năm 2016, Công ty cũng ghi nhận nhiều tác động tích cực, tiêu cực từ thị trường phân bón trong và ngoài nước ảnh hưởng trực tiếp đến quá trình hoạt động, sản xuất kinh doanh của Công ty, trong đó nổi bật lên những khó khăn và thuận lợi chính sau:

1. Thuận lợi

- PVCFC luôn nhận được chỉ đạo sát sao, kịp thời từ Tập đoàn Dầu khí Việt Nam, sự ủng hộ của các Bộ/Ngành/Chính phủ trong việc điều tiết giá khí đảm bảo hiệu quả hoạt động của Công ty.
- Sự đoàn kết thống nhất cao trong nội bộ từ Ban lãnh đạo đến CBNV trong việc phấn đấu hoàn thành và vượt mức các mục tiêu của Công ty.

2. Khó khăn

- Giá Urê thế giới và trong nước năm 2016 thấp nhất trong vòng 5 năm qua. Giá FOB Urê hạt đục Trung Đông thực tế năm 2016 là 208 USD/tấn, thấp hơn 27% so với năm 2015 (285 USD/tấn). Giá bán Urê Đạm Cà Mau bình quân năm 2016 thấp hơn khoảng 18% so với năm 2015.
- Nhu cầu tiêu thụ Urê tại các thị trường chính của Đạm Cà Mau (ĐBSCL, Campuchia,...) giảm mạnh do tác động tiêu cực của tình trạng biến đổi khí hậu, nhất là tình trạng hạn hán, xâm nhập mặn.
- Các sự cố ngoài giàn của Talisman, sự thiếu hụt nguồn khí và chính sách ưu tiên cấp khí cho điện ảnh hưởng rất lớn đến tính hoạt động liên tục của nhà máy.
- Việc không áp dụng VAT với mặt hàng phân bón làm tăng chi phí ảnh hưởng đến kết quả sản xuất kinh doanh.
- Tình trạng sản xuất phân bón giá ngày càng gia tăng và gây hiểu lầm ảnh hưởng đến uy tín của các công ty có thương hiệu.

II. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2016

1. Kết quả thực hiện các chỉ tiêu sản xuất kinh doanh

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Thực hiện năm 2015 (CTCP)	Năm 2016		Tỷ lệ so sánh (%)	
				Kế hoạch	Thực hiện		
A	B	C	1	2	3	4=3/2	5=3/1
I	CÁC CHỈ TIÊU KHỐI LƯỢNG (*)						
1	Sản lượng sản xuất						
-	Đạm Cà Mau (Urê quy đổi)	Nghìn tấn	832,05	785,83	804,10	102%	97%
-	Bao bì	Nghìn bao	18.305	17.116	19.993	117%	109%

2	Sản lượng tiêu thụ						
-	Đạm Cà Mau (Urê quy đổi)	Nghìn tấn	811,30	785,83	812,43	103%	100%
-	Bao bì	Nghìn bao	18.162	17.116	20.479	120%	113%
II CHỈ TIÊU TÀI CHÍNH CÔNG TY (HỢP NHẤT)							
1	Tổng doanh thu	Tỷ đồng	5.815	5.092	5.218	102%	90%
2	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	714,80	653,84	658,89	101%	92%
3	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	712,46	621,01	624,34	101%	88%
4	Nộp NSNN	Tỷ đồng	27,67	50,81	81,11	160%	293%
III CÁC CHỈ TIÊU TÀI CHÍNH CÔNG TY MẸ							
1	Tổng doanh thu	Tỷ đồng	5.804	5.084	5.202	102%	90%
2	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	708,19	652,81	652,77	100%	92%
3	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	706,85	620,25	619,30	100%	88%
4	Tỷ suất LNTT/VĐL	Tỷ đồng	13%	12%	12%	100%	92%
5	Giá trị thực hiện đầu tư XD và MSTs TTB	Tỷ đồng	203,53	130,28	105,74	81%	52%
6	Nộp NSNN	Tỷ đồng	22,97	47,02	73,90	157%	322%

Ghi chú: (*) Chỉ tiêu sản lượng sản xuất, tiêu thụ năm 2015 bao gồm cả 14 ngày (01/01/2015 - 14/01/2015).

2. Công tác quản lý vận hành sản xuất

- Nhà máy duy trì vận hành an toàn, công suất trung bình 101,35% (công suất xưởng Urê), đặc biệt thực hiện thành công việc nâng công suất xưởng NH₃ lên 110% từ tháng 8/2016 và hoạt động ổn định đến thời điểm hiện tại.
- Công tác bảo dưỡng tổng thể, bảo dưỡng định kỳ được lập kế hoạch chi tiết, kỹ lưỡng, triển khai thực hiện đảm bảo chất lượng, hoàn thành trước tiến độ một ngày, tiết kiệm 13% chi phí so với giá trị dự toán. Công tác mã hóa vật tư thực hiện liên tục, đến nay đã mã hóa 46.487 đầu mục vật tư cập nhật lên hệ thống CMMS, ERP giúp tối ưu vật tư lưu kho.
- Các bộ định mức được cập nhật liên tục, sát với tiêu hao thực tế, qua đó giúp giảm giá thành sản xuất; đồng thời cho thấy hiệu quả trong công tác quản lý nguyên vật liệu, tay nghề của công nhân trực tiếp sản xuất, tình trạng hoạt động của máy móc thiết bị, điều kiện nơi sản xuất.

3. Công tác quản lý kinh doanh - tiếp thị truyền thông

- Thương hiệu Đạm Cà Mau được giữ vững tại các thị trường mục tiêu và mở rộng thị phần tại các thị trường khác trong và ngoài nước, cụ thể: Tiếp tục duy trì vị thế số 1 tại ĐBSCL; Gia tăng thị phần tại khu vực Đông Nam Bộ, Campuchia, Tây Nguyên; Xâm nhập và phát triển tại thị trường miền Trung, miền Bắc.
- Xây dựng và hoàn thành bộ chiến lược Thương hiệu - Tiếp thị truyền thông, khẳng định chiến lược kinh doanh bài bản, lâu dài và cam kết cải tiến không ngừng cả về chất lượng sản phẩm lẫn mẫu mã, bao bì thiết kế.
- Tổ chức thành công chương trình "Hạt Ngọc Mùa Vàng, Gởi Ngàn Tri Ân" để lại ấn tượng hết sức tốt đẹp về hình ảnh Đạm Cà Mau với bà con nông dân, kích thích sức mua, đảm bảo hài hòa lợi ích của doanh nghiệp, khách hàng, đối tác và cộng đồng xã hội. Bên cạnh đó, PVCFC tổ chức các buổi hội thảo, tập huấn kỹ thuật, hỗ trợ kiến thức, chuyển giao khoa học công nghệ cho nhà nông....
- Đẩy mạnh kinh doanh và phân phối các sản phẩm phân bón khác như DAP, KALI để tối ưu hóa khả năng sinh lời, nâng cao giá trị gia tăng. Tiếp tục rà soát, đánh giá lại hệ thống phân phối, qua đó bổ sung, nâng cấp thêm các đại lý và khách hàng thương mại phù hợp với định hướng phát triển chiến lược kinh doanh.

4. Hoạt động đầu tư xây dựng cơ bản

- Dự án đầu tư sản xuất phân bón phức hợp từ urê nóng chảy công suất 300.000 tấn/năm: Đã hoàn thiện các thủ tục cần thiết để trình phê duyệt Thiết kế kỹ thuật tổng thể (FEED), tổng dự toán và kế hoạch lựa chọn nhà thầu. Sau khi có kết quả lựa chọn nhà thầu EPC cho dự án sẽ phối hợp với tư vấn đánh giá lại hiệu quả dự án trước khi triển khai.
- Cảng nhập nguyên liệu công suất 500.000 tấn: Hoàn thành báo cáo kết quả khảo sát địa hình, địa chất và đang triển khai lập thiết kế hệ thống công nghệ, xây dựng. Dự kiến, dự án hoàn thành đưa vào sử dụng đồng bộ với dự án sản xuất phân bón phức hợp từ Urê nóng chảy.
- Dự án phân bón khoáng hữu cơ từ gốc Urê (N.Humate+TE) công suất 30.000 tấn/năm - được giao cho Công ty con là Công ty Cổ phần Bao bì Dầu khí Việt Nam (PPC) đầu tư xây dựng. Tháng 12/2016, sau 7 tháng thi công Nhà máy chính thức đi vào hoạt động, vận hành ổn định và liên tục, đáp ứng nhu cầu thị trường.
- Hệ thống phun bọc online: Hoàn thành toàn bộ và bàn giao chính thức ngày 07/12/2016. Đến nay hệ thống hoạt động ổn định.

5. Các hoạt động quản lý khác

a. Công tác quản trị

- Vận hành ổn định hệ thống quản trị nguồn lực doanh nghiệp SAP ERP từ ngày 01/01/2016, đánh dấu một bước mới trong công tác quản trị công ty, giúp nâng cao năng lực quản lý và khả năng tối ưu hóa nguồn lực cho Đạm Cà Mau.
- Ngày 15/11/2016, PVCFC chính thức ra mắt bộ Sổ tay quy trình nghiệp vụ được chuẩn hóa theo khung COSO, gồm 18 quy trình. Việc chuẩn hóa các quy trình nghiệp vụ cho thấy PVCFC ngày một nâng cao năng lực trong hoạt động kiểm soát nội bộ, quản trị rủi ro doanh nghiệp.
- Triển khai chương trình AtSS tích hợp giữa An toàn - 5S - Sáng kiến cải tiến nhằm giảm thiểu các rủi ro và ngăn ngừa các tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp xảy ra và ghi nhận ý tưởng, áp dụng các cải tiến, thúc đẩy phong trào thi đua lao động sáng tạo. Chương trình kết hợp với việc quản lý 5S nhằm cải tạo môi trường làm việc để nâng cao năng suất lao động.

b. Công tác tổ chức quản lý, văn hóa doanh nghiệp

- Công ty đã ban hành toàn bộ các quy chế, quy định theo yêu cầu của công ty cổ phần đại chúng.
- Tổng Giám đốc tiếp tục phân cấp phân quyền xuống cấp Trưởng ban/ Chi nhánh qua đó giúp công tác quản trị ngày càng toàn diện và thống nhất. Bên cạnh đó, phân quyền còn giúp Công ty đào tạo nguồn nhân lực dồi dào có kinh nghiệm về quản trị doanh nghiệp, trang bị những kiến thức và kỹ năng quản lý phù hợp với cấp độ và công việc quản lý mang tính chuyên nghiệp cao.
- Tiếp tục phối hợp cùng đơn vị tư vấn triển khai Chương trình “Tái tạo Văn hóa doanh nghiệp”; Xây dựng khung hoạt động từ cấp phòng/ ban đến cấp công ty theo 7 thói quen hiệu quả; Thành lập và đưa vào hoạt động hiệu quả các câu lạc bộ như: CLB đi bộ, CLB yoga, CLB chia sẻ và thảo luận sách,... thúc đẩy quá trình làm mới bản thân trên tất cả các phương diện thể chất, trí tuệ, tình cảm và tinh thần với triết lý từ thành công cá nhân đến thành công tập thể.

c. Công tác tái cấu trúc

- Tập đoàn Dầu khí Việt Nam đã tạm phê duyệt kế hoạch tái cơ cấu của PVCFC giai đoạn 2016 - 2020. Trong đó, Tập đoàn đã định hướng các nội dung chính gồm: sản xuất, kinh doanh, mô hình quản lý, sắp xếp, tái cấu trúc doanh nghiệp,... để có nền tảng và hướng đi

mạnh mẽ hơn, giảm dần sự phụ thuộc vào sự hỗ trợ của Tập đoàn; Tiếp tục tìm kiếm nhà đầu tư chiến lược nhằm giảm vốn của Tập đoàn tại PVCFC còn 51% theo phương án tái cấu trúc được duyệt.

- PVCFC đã thành lập Chi nhánh Công ty Cổ phần Phân bón Dầu khí Cà Mau - Ban Quản lý Dự án Chuyên ngành (Quyết định số 1109/QĐ-PVCFC ngày 01/06/2016) và giao nhiệm vụ cho Ban Quản lý Dự án chuyên ngành triển khai các dự án sản xuất Phân bón phức hợp từ Urê nóng chảy công suất 300.000 tấn, dự án Cảng nhập nguyên liệu công suất 500.000 tấn.
- Tập đoàn đã có công văn đồng ý thành lập Trung tâm Nghiên cứu Phát triển nhằm tăng cường chất lượng và hiệu quả của công tác nghiên cứu phát triển, nâng cao chuỗi giá trị và đa dạng hoá các dòng sản phẩm. Hiện nay, Trung tâm Nghiên cứu Phát triển đang hoàn thiện cơ sở vật chất, kiện toàn bộ máy, quy trình quy chế để hoạt động theo hình thức chi nhánh trong thời gian tới.

d. Công tác nghiên cứu và phát triển

PVCFC tiếp tục đẩy mạnh công tác nghiên cứu theo hướng đa dạng hóa sản phẩm phù hợp với chiến lược phát triển Công ty và xu thế sử dụng phân bón thân thiện với môi trường. Những kết quả nghiên cứu nổi bật trong năm 2016 bao gồm:

- Ký kết thỏa thuận với Tập đoàn Solvay (Bi), Công ty TNHH MTV Rynan Smart Fertilizers về hợp tác nghiên cứu và phát triển các dòng sản phẩm mới và giải pháp nâng cao hiệu quả sử dụng Urê.
- Nghiên cứu thành công và ra mắt sản phẩm N46.Plus vào ngày 16/12/2016. Đây là sản phẩm sản xuất theo công nghệ Bi, giúp giảm thất thoát đạm tối đa, gia tăng hiệu quả khi sử dụng, tiết kiệm 20 - 30% lượng phân bón so với Urê thông thường. Sản phẩm đã có mặt ở thị trường và đang được đón nhận tích cực.

e. Công tác quản lý chi phí, tiết kiệm/ tiết giảm

- PVCFC thực hiện tốt công tác quản lý chi phí và quản lý giá thành thông qua việc giao kế hoạch chi phí chi tiết đến từng bộ phận để làm cơ sở kiểm soát chi phí và có kiểm tra, đánh giá việc thực hiện, sử dụng chi phí hợp lý.
- Năm 2016 số tiền tiết kiệm/tiết giảm được 94,94 tỷ đồng đạt 108% kế hoạch (trong đó từ tiết kiệm nguyên nhiên vật liệu, năng lượng: 26,86 tỷ đồng, từ chi phí quản lý: 66,37 tỷ đồng và từ quản lý trong đầu tư xây dựng cơ bản và mua sắm trang thiết bị: 1,72 tỷ đồng).

f. Công tác đào tạo, phát triển nguồn nhân lực

- Công ty xác định nguồn nhân lực là một trong những tài sản quan trọng nhất, góp phần tạo ra lợi thế cạnh tranh cho doanh nghiệp. Do vậy phát triển nguồn lực được PVCFC thực sự chú trọng, tổ chức đào tạo về kỹ năng, kiến thức và đặc biệt là thái độ để đảm bảo nguồn lực hiện có đủ về số lượng, chất lượng và có phẩm chất phù hợp nhằm đạt được các mục tiêu của Công ty.
- Trong năm 2016, Công ty đã đào tạo được 8.083 lượt người, đạt 219% so với kế hoạch. Trong đó, tập trung đào tạo chuyên sâu định hướng chuyên gia, đào tạo quản lý, đào tạo chuyên môn/ nghiệp vụ, đào tạo kỹ năng công tác và đào tạo nội bộ chương trình "7 habits - 7 thói quen hiệu quả". Đặc biệt, trong tháng 12/2016, Công ty tổ chức khóa học trang bị kỹ năng Coaching cho đội ngũ quản lý các cấp để phát triển nhân viên, nâng cao năng suất, hiệu suất làm việc và xây dựng văn hóa doanh nghiệp.

g. Công tác nhân sự, tiền lương và chế độ chính sách

- Công tác nhân sự: Nhân sự đến cuối năm 2016 là 888 người đạt 97% so với định biên kế hoạch năm đã được phê duyệt. Công ty xác định mục tiêu tinh gọn bộ máy quản lý đảm bảo phát huy tối đa ưu thế của mô hình công ty cổ phần, nâng cao hiệu quả hoạt động.

- Công tác tiền lương: Công ty thực hiện việc chi tiền lương và phúc lợi khác đúng theo quy chế, quy định của Công ty, đảm bảo thu nhập và đời sống ổn định cho CBNV. Duy trì môi trường làm việc an toàn và thân thiện, thực hiện tốt chính sách lao động, tham gia đầy đủ các loại bảo hiểm và các chế độ chính sách khác phù hợp quy định của pháp luật, Tập đoàn và quy định của Công ty.

h. An toàn vệ sinh lao động phòng chống cháy nổ

- PVCFC đã luôn tích cực triển khai, thực hiện nghiêm túc và tuân thủ các quy định về công tác an ninh, an toàn môi trường, PCCC trong vận hành Nhà máy, không xảy ra tình trạng mất an ninh và an toàn lao động. Thường xuyên tổ chức các khóa huấn luyện cho toàn thể CBNV nhằm nâng cao ý thức tuân thủ các quy định về an toàn lao động, phòng chống cháy nổ. Duy trì và cải tiến hệ thống quản lý môi trường, tiêu chuẩn OHSAS 18001: 2007 về hệ thống quản lý an toàn, sức khỏe nghề nghiệp.

6. Phân tích kết quả sản xuất kinh doanh

➤ Về kết quả hoạt động của Công ty mẹ

- Sản lượng sản xuất Urê quy đổi đạt 804,10 nghìn tấn, đạt 102% KH năm 2016, bằng 97% so cùng kỳ năm 2015. Sản lượng sản xuất thấp hơn 3% so với cùng kỳ năm 2015, trong khi đó thời gian dừng máy năm 2016 tăng lên 11,7 ngày (tương đương 35%) so với năm 2015 do sự cố ngoài giàn và bảo dưỡng một số thiết bị lớn của Nhà máy sau 5 năm hoạt động. Đến nay, Nhà máy hoạt động ổn định, công suất trung bình xường Urê khoảng 102%, xường NH3 khoảng 106% so với công suất thiết kế.
- Sản lượng tiêu thụ Urê quy đổi đạt 812,43 nghìn tấn đạt 103% KH năm 2016, bằng 100,14% so cùng kỳ năm 2015. Mặc dù thị trường rất khó khăn nhưng Đạm Cà Mau vẫn tiêu thụ vượt mức kế hoạch, cho thấy sự nỗ lực trong công tác bán hàng và khẳng định vị thế thương hiệu đã được nông dân tin dùng.
- Tổng doanh thu đạt 5.202 tỷ đồng đạt 102% KH năm 2016, bằng 90% so cùng kỳ năm 2015. Chỉ tiêu doanh thu thấp hơn so với cùng kỳ năm 2015. Tuy nhiên, đây là kết quả khả quan so với mức sụt giảm của giá Urê thế giới (mức giảm từ 28% - 30%).
- Lợi nhuận trước thuế đạt 653 tỷ đồng đạt 100% KH năm 2016, bằng 92% so cùng kỳ năm 2015. Chỉ tiêu lợi nhuận thấp hơn so với cùng kỳ năm 2015 vì Thanh tra Bộ Tài chính đã có kết luận điều chỉnh giảm Quỹ Đầu tư phát triển 286 tỷ đồng đồng nghĩa với việc giảm vốn chủ sở hữu cuối kỳ. do đó chỉ tiêu lợi nhuận điều chỉnh giảm tương ứng với quy định đảm bảo đạt 12% tỷ suất lợi nhuận trên vốn chủ sở hữu.

➤ Kết quả hoạt động của Công ty con – Công ty Cổ phần Bao bì Dầu khí Việt Nam (PPC)

- Năm 2016, Công ty con (PPC) tiếp tục duy trì hoạt động sản xuất ổn định, công suất đạt khoảng 106,5% khoảng 1,68 triệu bao/tháng. Các chỉ tiêu chính sản xuất, tiêu thụ, doanh thu, lợi nhuận đều hoàn thành vượt mức. Tỷ lệ vốn góp của PVCFC tại PPC là 51,03%, tỷ lệ chia cổ tức của PPC theo kế hoạch là 10%.

7. Những thành tựu nổi bật năm 2016

- Tổ chức thành công lễ kỷ niệm 05 năm thành lập Công ty và đón nhận “Huân chương Lao động hạng Nhì”.
- Nâng thành công công suất xường Nh3 của Nhà máy Đạm Cà Mau lên 110%.
- Hoàn thành chỉ tiêu sản lượng sản xuất Tập đoàn giao và về đích trước 7,3 ngày.
- Hoàn thành công tác bảo dưỡng tổng thể trước tiến độ 01 ngày.
- Áp dụng Chương trình Quan sát “An toàn - 5S - Sáng kiến” (AtSS) tại Nhà máy Đạm Cà Mau.
- Chương trình “Hạt Ngọc Mùa Vàng, Gởi ngàn tri ân”.

- PVCFC ra mắt sản phẩm mới N.46 Plus.
- Khởi động dự án “Tái tạo Văn hoá PVCFC” và triển khai Chương trình “7 habits” trong toàn Công ty.
- Vận hành thành công hệ thống SAP ERP từ ngày 01/01/2016, PTGD Nguyễn Đức Hạnh được vinh danh lãnh đạo Công nghệ thông tin tiêu biểu khu vực Đông Nam Á.
- Hoàn tất giai đoạn 1 - Dự án Xây dựng Hệ thống kiểm soát nội bộ và quản lý rủi ro doanh nghiệp theo chuẩn COSO (Ra mắt bộ Quy trình theo chuẩn COSO).

8. Bài học kinh nghiệm:

Từ những kết quả nêu trên, để thực hiện thắng lợi nhiệm vụ năm 2016, PVCFC rút ra bài học kinh nghiệm là:

- Tranh thủ sự quan tâm, chỉ đạo của Cấp quản lý và các Bộ/ Ngành về cơ chế hỗ trợ để có những đề xuất hợp lý, kiến nghị có tính thuyết phục.
- Không ngừng cải tiến nâng cao năng lực quản trị, điều hành sâu sát, linh hoạt và quyết liệt qua đó giúp PVCFC triển khai nhanh, bài bản và ứng dụng hiệu quả các công cụ hỗ trợ công tác quản trị như (ERP, COSO, 5S, AtSS,...).
- Tổ chức giao chỉ phí theo từng ban/ đơn vị và từng công việc để kiểm soát chặt chẽ, đảm bảo sử dụng nguồn lực một cách hiệu quả và tiết kiệm.
- Xây dựng được tập thể đoàn kết, đồng lòng hướng tới mục tiêu chung của đơn vị, trong đó nêu cao vai trò gương mẫu của người đứng đầu.
- Rà soát, sắp xếp lại nguồn lực hợp lý qua đó giúp phát huy tối đa ưu điểm, nâng cao hiệu quả sử dụng nguồn lực, tránh lãng phí.

PHẦN II: KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2017

Bước vào năm 2017, bên cạnh những thuận lợi và cơ hội như: Kỳ vọng về việc thay đổi chính sách thuế VAT đối với mặt hàng phân bón; Chính phủ chú trọng phát triển nông nghiệp công nghệ cao... PVCFC cũng nhận thức được nhiều khó khăn, thách thức đó là: Thời tiết, khí hậu tiếp tục biến đổi khó lường; Tình hình chính trị thế giới diễn biến phức tạp; Biến động tỷ giá khó lường; Rủi ro từ việc dùng khí do sự cố ngoài giàn, ưu tiên nguồn khí; Chính sách tái cấu trúc nông nghiệp ĐBSCL làm giảm diện tích đất canh tác,... Để vượt qua thách thức, PVCFC đã đề ra những mục tiêu nhiệm vụ trong năm 2017 như sau:

1. NHIỆM VỤ CHỦ YẾU

1. Vận hành Nhà máy hiệu quả, an toàn, ổn định, tiếp tục nâng cao chất lượng sản phẩm, cải tiến, tối ưu hóa sản xuất.
2. Hoàn thành kế hoạch bảo dưỡng, sửa chữa an toàn, tiến độ, chất lượng và tiết kiệm chi phí.
3. Kiểm soát tốt các bộ định mức kinh tế kỹ thuật vận hành và khai thác tại Nhà máy.
4. Tiếp tục nghiên cứu các sản phẩm mới, đa dạng hóa sản phẩm để gia tăng giá trị và giảm phụ thuộc vào sản phẩm Urê.
5. Tiếp tục phát triển thương hiệu “Đạm Cà Mau” theo hướng khác biệt hóa, khẳng định vị thế là một trong những thương hiệu uy tín, tin dùng trên thị trường trong nước và khu vực Đông Nam Á.
6. Xây dựng các phương án và lộ trình cụ thể cho việc giảm vốn góp của Tập đoàn tại PVCFC còn 51% giai đoạn 2017 - 2020 theo Phương án Tái cấu trúc Tập đoàn Dầu khí Việt Nam được Chính phủ phê duyệt (QĐ số 46/QĐ-TTg ngày 5/1/2013).
7. Thực hiện các dự án đầu tư đảm bảo hiệu quả, đúng tiến độ kế hoạch.

8. Tiếp tục hoàn thiện và đưa vào áp dụng hiệu quả các công cụ và hệ thống quản trị tiên tiến, hiện đại.
9. Tiếp tục xây dựng văn hóa Công ty tạo môi trường và động lực phát triển bền vững.

II. CÁC CHỈ TIÊU KẾ HOẠCH NĂM 2017 CỦA PVCFC

1. Chỉ tiêu sản lượng

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch 2017
1	Sản lượng sản xuất		
1.1	Đạm Cà Mau	Nghìn Tấn	752
2	Sản lượng kinh doanh		
2.1	Đạm Cà Mau	Nghìn Tấn	752
2.2	Phân bón khác	Nghìn Tấn	75

2. Kế hoạch tài chính toàn Công ty (hợp nhất)

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch 2017
I	Chỉ tiêu tài chính toàn Công ty (hợp nhất)		
1	Tổng doanh thu	Tỷ đồng	5.328
2	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	666
3	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	633
4	Nộp NSNN	Tỷ đồng	55
II	Chỉ tiêu tài chính toàn Công ty (Công ty mẹ)		
1	Vốn chủ sở hữu	Tỷ đồng	5.905
-	Trong đó: Vốn điều lệ/vốn điều lệ bình quân	Tỷ đồng	5.294
2	Tổng doanh thu	Tỷ đồng	5.300
3	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	666
4	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	633
5	Tỷ suất lợi nhuận trước thuế/vốn CSHBQ	%	12%
6	Nộp NSNN	Tỷ đồng	50
7	Đầu tư XD CB và MS TTB		
7.1	Tổng mức đầu tư	Tỷ đồng	540,5
-	Đầu tư XD CB	Tỷ đồng	372,6
-	Mua sắm tài sản, trang thiết bị	Tỷ đồng	167,9
-	Đầu tư góp vốn vào các đơn vị thành viên	Tỷ đồng	0
7.2	Nguồn vốn đầu tư	Tỷ đồng	540,5
-	Vốn Chủ sở hữu	Tỷ đồng	288,6
-	Vốn vay và khác	Tỷ đồng	251,9

III. KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ XÂY DỰNG CƠ BẢN

Năm 2017 được xác định là năm trọng tâm triển khai các dự án đầu tư phát triển của PVCFC, trong đó tập trung các dự án sau:

- Dự án sản xuất phân bón phức hợp từ Urê nóng chảy công suất 300.000 tấn/năm: với mục tiêu sản xuất dòng sản phẩm phân bón phức hợp một hạt chất lượng cao từ dung dịch Urê nóng chảy của Nhà máy Đạm Cà Mau, có bổ sung các nguyên tố trung, vi lượng phù hợp cho từng loại cây trồng, đáp ứng nhu cầu tiêu thụ sản phẩm phân bón phức hợp một hạt chất lượng cao ngày càng tăng của thị trường phân bón trong nước và góp phần thay thế NPK một hạt chất lượng cao nhập khẩu. Hiện dự án đã hoàn thành thiết kế kỹ thuật tổng thể (FEED) và đang trình phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu, dự kiến khởi công vào quý II/2017, hoàn thành và đi vào vận hành cuối năm 2018.
- Dự án cảng nhập nguyên liệu công suất 500.000 tấn/năm: Mục đích của dự án này nhằm nhập nguyên liệu phục vụ cho các dự án sản xuất phân bón phức hợp từ Urê nóng chảy công suất 300.000 tấn/năm; sản xuất phân bón hữu cơ; phân bón vi sinh và các loại phân bón khác theo mục tiêu và định hướng phát triển của Công ty đến năm 2035. Bên cạnh đó, dự án cũng nhằm nhằm mục đích tăng năng suất xuất hàng cho cụm Cảng. Hiện dự án đang thực hiện lập thiết kế bản vẽ thi công và tổng dự toán, dự kiến dự án sẽ khởi công vào đầu quý III/2017, hoàn thành và đi vào vận hành cùng thời điểm với dự án Dự án sản xuất phân bón phức hợp từ Urê nóng chảy công suất 300.000 tấn/năm.

IV. GIẢI PHÁP CHỦ YẾU THỰC HIỆN

1. Về công tác quản trị Công ty

- Giao và kiểm soát kế hoạch cho từng bộ phận của Công ty theo mục tiêu/ kế hoạch hành động/ngân sách thực hiện.
- Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát mọi mặt để kịp thời khắc phục các tồn tại nhằm thực hiện tốt các mục tiêu, nhiệm vụ kế hoạch đề ra.
- Xây dựng và hoàn thiện chiến lược phát triển Công ty theo hướng đột phá để giảm dần sự phụ thuộc vào nguồn khí.
- Tiếp tục nâng cao năng lực quản trị theo mô hình chuyên nghiệp, hiệu quả thông qua việc ứng dụng triển khai hệ thống quản trị doanh nghiệp ERP, hoàn thiện hệ thống kiểm soát nội bộ trong đó chú trọng công tác kiểm soát rủi ro.

2. Vận hành sản xuất

- Tiếp tục tối ưu hóa công nghệ sản xuất và xây dựng các kịch bản cho công suất tối ưu của Nhà máy.
- Hoàn thành trang bị các phần mềm hỗ trợ bảo dưỡng, ứng dụng có hiệu quả trong công tác lập kế hoạch, triển khai và quản lý công tác bảo dưỡng Nhà máy.
- Tăng cường quan hệ với các đối tác để tổ chức học hỏi, trao đổi kinh nghiệm phát triển bảo dưỡng theo hướng chuyên môn sâu và tự chế tạo các vật tư đơn giản phục vụ cho Nhà máy, đồng thời nâng cao trình độ đội ngũ vận hành, bảo dưỡng của Nhà máy.

3. Kinh doanh và phát triển thị trường

- Chủ động triển khai chính sách bán hàng linh hoạt, bám sát diễn biến giá cả thế giới để có biện pháp cạnh tranh với Ure nhập khẩu.
- Đẩy mạnh kinh doanh các sản phẩm phân bón khác trên thị trường nhằm đa dạng hóa các sản phẩm cung cấp và cung cấp cả gói giải pháp dinh dưỡng cho cây trồng.
- Triển khai đồng bộ chiến lược thương hiệu, truyền thông, marketing để nâng cao năng lực cạnh tranh và tăng vị thế thương hiệu của Đạm Cà Mau cả thị trường trong và ngoài nước. Nâng cao hiệu quả truyền thông, gia tăng phát triển thương hiệu Đạm Cà Mau theo hướng khác biệt hóa gắn liền hình ảnh "Người nuôi dưỡng".

4. Đầu tư Xây dựng cơ bản

- Tập trung thúc đẩy các dự án đầu tư trên cơ sở kiểm soát tốt chi phí, tiến độ và chất lượng. Triển khai đầu tư các dây chuyền sản xuất sản phẩm mới hiệu quả, đáp ứng tiến độ thâm nhập thị trường.

5. Nhân sự và đào tạo

- Đổi mới công tác đào tạo, tự đào tạo để nâng cao trình độ chuyên môn, ngoại ngữ, kỹ năng vận hành, bảo dưỡng sửa chữa đáp ứng yêu cầu phát triển nhanh, hội nhập và phù hợp với định hướng phát triển của Công ty.
- Xây dựng chế độ chính sách thu hút nhằm giữ nhân lực chủ chốt, tạo môi trường làm việc chuyên nghiệp, phát huy năng lực của mỗi cá nhân.
- Tiếp tục chăm lo đời sống tinh thần, vật chất cho công nhân viên, triển khai và duy trì đề án “Tái tạo Văn hóa PVCFC” nhằm mang lại kết quả tích cực để hình thành văn hoá bản sắc của PVCFC.

6. Nghiên cứu khoa học công nghệ

- Phát huy sáng kiến và cải tiến kỹ thuật trong lao động sản xuất đảm bảo tối ưu hóa trong sản xuất nâng cao công suất Nhà máy và hiệu quả công việc trong toàn Công ty.
- Định hướng tăng cường hoạt động R&D để cho ra đời các sản phẩm mới đáp ứng nhu cầu thị trường, phù hợp với sự chuyển đổi cơ cấu nông nghiệp ở đồng bằng sông Cửu Long.
- Nghiên cứu tìm kiếm các nguồn nguyên liệu thay thế nguồn khí tự nhiên.

7. Tài chính

- Tiếp tục kiểm soát chặt chẽ dòng tiền, tăng cường phòng chống rủi ro về tài chính.
- Triển khai quyết liệt chương trình tiết kiệm, tiết giảm chi phí, sử dụng hiệu quả nguồn lực Công ty.
- Xây dựng và từng bước hoàn thiện hệ thống kiểm soát rủi ro tài chính, áp dụng các công cụ đánh giá như ERP và phòng ngừa rủi ro tài chính của Công ty.

8. Về môi trường, an toàn và sức khỏe

- Tiếp tục duy trì hệ thống quản lý an toàn, môi trường theo tiêu chuẩn quốc tế ISO 14001.
- Các dự án sản xuất sản phẩm mới khi triển khai phải đảm bảo công nghệ và thiết bị thân thiện với môi trường, hệ thống xử lý nước thải, khí thải phải đảm bảo đáp ứng tiêu chuẩn TCVN.

Phần thứ 3:

BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2017

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông
Công ty cổ phần Phân bón Dầu khí Cà Mau.

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014; Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Phân bón Dầu khí Cà Mau và các quy định pháp luật có liên quan. Hội đồng Quản trị Công ty báo cáo tình hình hoạt động của Công ty, của HĐQT năm 2016 và phương hướng kế hoạch năm 2017:

Năm 2016, hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty đối mặt với nhiều khó khăn, thách thức. Giá Urê thế giới và trong nước ở mức thấp nhất trong vòng 5 năm trở lại đây. Tình trạng biến đổi khí hậu, hạn hán, xâm nhập mặn tập trung ở các thị trường chính của PVCFC trong 6 tháng đầu năm 2016 (đồng bằng sông Cửu Long, Campuchia,...) khiến nhu cầu tiêu thụ Urê giảm mạnh. Bên cạnh đó, những khó khăn về chính sách thuế đối với ngành phân bón, chính sách cung cấp khí, các sự cố ngoài giàn của Talisman cũng ảnh hưởng rất lớn tới tình hình sản xuất, kinh doanh của Công ty. Hàng nhập khẩu luôn thường trực vì giá urea thế giới liên tục giảm trong năm 2016, giảm sâu đến 20% so với 2015.

Trước tình hình đó, Ban Lãnh đạo Công ty đã đề ra những giải pháp đúng đắn, chỉ đạo quyết liệt, linh hoạt trong mọi hoạt động sản xuất kinh doanh. Đồng thời với tinh thần đoàn kết, sự quyết tâm vượt qua mọi khó khăn, thử thách của toàn thể CBNV, cũng như được sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo và giúp đỡ kịp thời của các cơ quan ban ngành, của Tập đoàn Dầu khí Quốc gia Việt Nam cùng sự đồng hành, chia sẻ của Quý cổ đông, Công ty đã hoàn thành xuất sắc các nhiệm vụ và chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2016 mà ĐHĐCĐ thông qua.

I. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG VÀ CÔNG TÁC QUẢN TRỊ NĂM 2016

Với vai trò là cơ quan quản lý cao nhất đại diện cho quyền lợi của các cổ đông, Hội đồng Quản trị đã tích cực thực hiện vai trò quản lý, giám sát và chỉ đạo kịp thời các hoạt động của Công ty theo đúng những quy định của một Công ty Cổ phần đại chúng.

Nhiệm kỳ của Hội đồng Quản trị PVCFC là 5 năm, kể từ ngày 15/01/2015 đến hết ngày 14/01/2020. Riêng nhiệm kỳ của bà Trần Thị Bình - Ủy viên HĐQT độc lập, được tính từ ngày 01/03/2015 đến hết ngày 14/01/2020. Tất cả các thành viên Hội đồng Quản trị PVCFC đều đáp ứng đủ tiêu chuẩn theo quy định của pháp luật, điều lệ PVCFC và được đào tạo về quản trị công ty.

Hoạt động của HĐQT được thực hiện theo nguyên tắc tập thể và có phân công cụ thể cho các thành viên chuyên trách theo từng lĩnh vực để thẩm tra các nội dung thuộc thẩm quyền của HĐQT trước khi HĐQT ra quyết định, đồng thời giám sát, chỉ đạo, đôn đốc Công ty triển khai thực hiện các nghị quyết, quyết định của HĐQT theo lĩnh vực được phân công.

Hoạt động Quản trị công ty đều theo đúng quy chế quản trị công ty, điều lệ công ty, quy chế hoạt động của HĐQT. Chủ tịch HĐQT và các thành viên được phân công đã thường xuyên theo dõi, đôn đốc trong việc thực hiện nghiêm túc nghị quyết của ĐHĐCĐ và các nghị quyết, quyết định của HĐQT bao gồm việc giám sát, chỉ đạo Tổng Giám đốc trong việc điều hành các hoạt động của Công ty.

- HĐQT không thành lập các tiểu ban giúp việc.

Trong năm 2016, HĐQT đã có 04 phiên họp định kỳ, một số phiên họp bất thường và thường xuyên, lấy ý kiến bằng văn bản để kịp thời ra quyết định những vấn đề thuộc thẩm quyền của mình.

a) Báo cáo hoạt động của từng thành viên HĐQT

Theo Nghị quyết HĐQT số 206/NQ-PVCFC ngày 02/03/2015 về việc “Phân công nhiệm vụ phụ trách lĩnh vực chuyên môn trong HĐQT Công ty”, HĐQT đã phân công từng thành viên phụ trách mảng công việc như sau:

Ông Nguyễn Đức Thành - Chủ tịch HĐQT: Chịu trách nhiệm chung trong việc điều hành hoạt động của HĐQT và các vấn đề quan hệ với cổ đông lớn, Công ty mẹ, các cơ quan quản lý nhà nước; Trực tiếp phụ trách công tác tổ chức nhân sự, đào tạo, chế độ chính sách đối với CBNV; Đảm nhiệm công tác ban hành, sửa đổi chiến lược, các quy chế, quy định, chính sách chung; Công tác nghiên cứu phát triển;... và chỉ đạo người đại diện phần vốn tại các Công ty con trực thuộc.

Ông Bùi Minh Tiến – Ủy viên HĐQT: Thực hiện nhiệm vụ Tổng Giám đốc – điều hành hoạt động của Công ty; Phụ trách công tác phát triển các dự án hợp tác, dự án doanh nghiệp liên doanh, liên kết vốn với các đơn vị khác; Giám sát các hoạt động của Công ty mẹ và Công ty con trực thuộc (PPC).

Ông Trần Chí Nguyễn – Ủy viên HĐQT: Phụ trách công tác kinh doanh truyền thông; Công tác quản lý tài chính kế toán; Công tác quản lý các loại cổ phần phát hành, chào bán, huy động vốn thông qua việc phát hành cổ phần. Ngoài ra, ông Trần Chí Nguyễn còn kiêm nhiệm chức vụ Chủ tịch HĐQT Công ty Cổ phần Bao bì Dầu khí Việt Nam (PPC).

Ông Trần Mỹ - Ủy viên HĐQT: Phụ trách công tác kế hoạch sản xuất kinh doanh; Công tác đầu thầu, dự án đầu tư, công tác pháp chế; Đảm nhận vai trò người công bố thông tin trên thị trường chứng khoán.

Bà Trần Thị Bình - Ủy viên HĐQT độc lập: Phụ trách công tác chiến lược phát triển dài hạn; Công tác định mức kinh tế kỹ thuật; Quy trình kỹ thuật, tiêu chuẩn chất lượng sản phẩm.

HĐQT đã ban hành Nghị quyết số 05/NQ-PVCFC để thông qua kế hoạch hoạt động của HĐQT và từng thành viên HĐQT trong năm 2016. Tất cả các thành viên HĐQT đều thực hiện nhiệm vụ của mình theo đúng lĩnh vực được phân công, rà soát các chốt trọng yếu (về hoạt động tài chính, tuân thủ và quản lý rủi ro,...) với tinh thần trách nhiệm cao, chỉ đạo các mặt hoạt động của Công ty được thông suốt và hoàn thành xuất sắc các nhiệm vụ.

b) Một số vấn đề quan trọng HĐQT đã quyết định trong năm

- Quyết định phê duyệt kế hoạch sản xuất kinh doanh trong năm 2016.
- Quyết định bổ nhiệm Kế toán trưởng kiêm Trưởng ban Tài chính Kế toán.
- Quyết định phê duyệt Báo cáo nghiên cứu khả thi dự án "Sản xuất phân bón phức hợp từ Urê nóng chảy công suất 300.000 tấn/năm".
- Quyết định thành lập Chi nhánh Công ty Cổ phần Phân bón Dầu khí Cà Mau - Ban Quản lý dự án chuyên ngành.
- Quyết định ban hành chiến lược Tiếp thị truyền thông của Công ty.
- Quyết định giao nhiệm vụ cho Chi nhánh Công ty Cổ phần Phân bón Dầu khí Cà Mau - Ban Quản lý dự án chuyên ngành thực hiện dự án "Sản xuất phân bón phức hợp từ Urê nóng chảy công suất 300.000 tấn/năm".
- Quyết định phê duyệt Báo cáo nghiên cứu khả thi dự án "Cảng nhập nguyên liệu công suất 500.000 tấn/năm của Nhà máy Đạm Cà Mau".
- Quyết định chi trả cổ tức năm 2015 bằng tiền cho cổ đông tỷ lệ 8% theo Nghị quyết của ĐHĐCĐ thường niên 2016, chốt danh sách vào ngày 03/06/2016 và thực hiện chi trả vào ngày 22/06/2016.

- Quyết định chi tạm ứng cổ tức năm 2016 bằng tiền cho cổ đông tỷ lệ 4%, chốt danh sách vào ngày 3/11/2016 và thực hiện chi trả vào ngày 28/11/2016.
- Tổ chức họp ĐHĐCĐ thường niên tại trụ sở Công ty vào ngày 21/4/2016, với toàn bộ các thành viên HĐQT, BKS và BĐH tham dự. Tại cuộc họp, các cổ đông đã đặt câu hỏi và đã được lãnh đạo Công ty trả lời thỏa đáng. Kết quả biểu quyết của mỗi nội dung đều được ghi nhận trong biên bản Đại hội. Biên bản và Nghị quyết Đại hội đã được công bố đầy đủ và đúng thời gian quy định.
- Đại hội đồng cổ đông thường niên đã bầu Kiểm soát viên Đỗ Minh Đường vào ngày 21/4/2016 (thay thế ông Lâm Văn Chí từ nhiệm ngày 21/4/2016) sau khi xem xét tờ trình của BKS và các thông tin về ông Đường.
- Xem xét tầm nhìn, sứ mệnh Công ty phù hợp với định hướng chiến lược của Công ty.
- Và các quyết định khác về việc ban hành các quy chế, kế hoạch công việc cho các mảng nghiệp vụ của Công ty trong năm quy định.

Ngoài các phiên họp định kỳ và bất thường, HĐQT còn tham gia cuộc họp giao ban Công ty để kiểm tra, đánh giá thực hiện các công việc và giám sát hoạt động của Ban Điều hành trong việc thực thi các nghị quyết, quyết định mà HĐQT đã ban hành.

c) Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và cổ đông lớn

- Trong năm, Bà Trần Thị Bình – UVHĐQT đã bán 100.000 cổ phiếu DCM. Bà Bình hiện không còn nắm giữ cổ phiếu của công ty.
- Trong năm, cổ đông lớn Công ty Cổ phần Quản lý Quỹ Tài chính Dầu khí đã mua 27.326.790 cổ phiếu, nâng tổng số cổ phiếu nắm giữ lên 53.852.470 cổ phiếu, tương đương 10,17% vốn điều lệ Công ty.
- Công ty không có thông tin về cổ phần gián tiếp của cổ đông lớn và người nội bộ.

d) Hợp đồng hoặc giao dịch với cổ đông nội bộ

Năm 2016, không phát sinh các giao dịch giữa Công ty với các thành viên HĐQT, BKS, Ban TGD và cán bộ quản lý.

e) Việc thực hiện các quy định về quản trị công ty

Công ty tuân thủ đầy đủ các quy định của pháp luật về quản trị công ty niêm yết.

f) Bổ nhiệm cán bộ

Trong năm, HĐQT đã ra quyết định bổ nhiệm ông Đinh Như Cường làm Kế toán trưởng Công ty vào tháng 2/2016.

ĐHĐCĐ đã bầu ông Đỗ Minh Đường làm thành viên Ban Kiểm soát thay thế ông Lâm Văn Chí vào ngày 21/4/2016.

g) Về chi phí hoạt động:

Các thành viên HĐQT làm việc thường xuyên tại Công ty sử dụng phòng làm việc, các tiện ích, phương tiện di chuyển, công cụ, dụng cụ làm việc và thực hiện các chế độ công tác, đào tạo... theo các Quy chế của công ty về các định mức chi phí hành chính và các trang thiết bị, Quy chế về chế độ công tác phí, Chính sách nhân viên... và được hạch toán theo quy định vào chi phí quản lý chung của Công ty.

Tổng thu nhập của HĐQT năm 2016 là 6.61 tỷ đồng.

2. ĐÁNH GIÁ VỀ CÁC MẶT HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY

Năm 2016, mặc dù gặp nhiều khó khăn trước biến động khó lường của thị trường, sức mua giảm sút tại các thị trường chính, nguồn khí bị gián đoạn do sự cố ngoài giàn, song PVCFC đã hoàn thành xuất sắc các nhiệm vụ và chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh được giao, cụ thể:

Về công tác quản lý vận hành Nhà máy

- Nhà máy được duy trì quản lý vận hành an toàn, ổn định. Trong năm, không có sự cố nào xảy ra và công suất hoạt động Nhà máy trung bình đạt 101,35% (xưởng Urê). Đặc biệt, Nhà máy đã thành công trong việc nâng công suất xưởng NH₃ lên 110% và hoạt động ổn định ở công suất này đến thời điểm hiện tại.
- Các bộ định mức kinh tế kỹ thuật thường xuyên được cập nhật sát với tiêu hao thực tế giúp giảm giá thành sản xuất.
- Công tác bảo dưỡng tổng thể năm 2016 đảm bảo về chất lượng, tiến độ và tiết kiệm 13% chi phí so với dự toán, cho thấy hiệu quả trong công tác triển khai thực hiện, tay nghề của CBNV ngày một cao hơn, tình trạng máy móc thiết bị được kiểm soát thường xuyên và chặt chẽ.

Về hoạt động kinh doanh, tiếp thị truyền thông

- Hoạt động kinh doanh đã đạt thành tích xuất sắc trong những điều kiện khó khăn. Doanh thu tuy giảm so với năm 2015, tuy nhiên đây là kết quả rất vượt bậc so với mức sụt giảm của giá Urê thế giới và thấp hơn so với mức giảm doanh thu của ngành phân bón năm 2016. Lợi nhuận của Công ty đảm bảo đạt 12% tỷ suất lợi nhuận trên vốn chủ sở hữu. Công ty đã hoàn thiện hệ thống phân phối và nâng cao hình ảnh thương hiệu Đạm Cà Mau, kịp thời tiêu thụ hàng hóa và duy trì tồn kho ở mức tối ưu.
- Thương hiệu Đạm Cà Mau tiếp tục được giữ vững tại các thị trường mục tiêu và mở rộng, gia tăng thị phần tại nhiều khu vực trong và ngoài nước.
- Các chương trình tiếp thị truyền thông được tổ chức thực hiện, đặc biệt là chương trình “Hạt Ngọc Mùa Vàng, gởi ngàn tri ân”, không những đáp ứng mục tiêu tăng trưởng thị phần, phát triển thương hiệu mà còn đáp ứng được mục tiêu hài hòa lợi ích của doanh nghiệp, cổ đông, khách hàng, đối tác và cộng đồng xã hội với khoản chi phí hợp lý và tiết kiệm.

Về hoạt động đầu tư xây dựng cơ bản và nghiên cứu phát triển

- Công tác đầu tư xây dựng đúng tiến độ, các dự án đã hoàn thành và đi vào hoạt động ổn định và đạt hiệu quả tốt.
- Công tác nghiên cứu phát triển tiếp tục được đẩy mạnh theo đúng định hướng chiến lược của Công ty. Đặc biệt, là công tác nghiên cứu đa dạng hóa sản phẩm, phát triển những dòng sản phẩm có hiệu quả, phù hợp với nhu cầu thị trường và thân thiện với môi trường.

Các hoạt động khác

- Tiếp tục duy trì và thẩm định nâng cấp Hệ thống quản lý tích hợp ISO 9001:2008, OHSAS 18001:2007 và ISO 14001:2004; Đặc biệt trong năm 2016 Công ty đã đưa vào vận hành thành công 02 hệ thống quản lý quan trọng:
 - + Hệ thống quản lý và hoạch định nguồn lực doanh nghiệp ERP: Đến nay đã phát huy hiệu quả và giúp công tác quản trị được thực hiện một cách khoa học và tiết kiệm;
 - + Hệ thống kiểm soát nội bộ theo khung COSO-IC và tích hợp quản lý rủi ro doanh nghiệp COSO-ERM: Hệ thống bước đầu được triển khai thực hiện đã tạo khung pháp lý nội bộ chuẩn và đổi mới nhận thức về kiểm soát nội bộ và rủi ro trong Công ty.
- Môi trường làm việc ngày càng được cải thiện, an toàn và thân thiện. Chương trình “Tái tạo văn hóa Đạm Cà Mau” đã thúc đẩy quá trình làm mới bản thân của mỗi CBNV trên tất cả các phương diện thể chất, trí tuệ, tình cảm và tinh thần với triết lý từ thành công cá nhân đến thành công tập thể.

- Công tác quản lý chi phí, tiết kiệm được thường xuyên tuyên truyền và tăng cường nhận thức đối với toàn bộ nhân viên của Công ty, từ đó tạo ý thức trách nhiệm về quản trị chi phí và tiết kiệm trong mọi hoạt động của Công ty.
- Công tác đào tạo, phát triển nguồn nhân lực tiếp tục luôn luôn được chú trọng không những đảm bảo khả năng sản xuất, kinh doanh mà nhằm tạo động lực, niềm tin cho nhân viên.
- Về mặt quản trị doanh nghiệp, Công ty luôn giữ vững nguyên tắc công khai, minh bạch và tiết kiệm trong mọi hoạt động sản xuất kinh doanh, công bố kịp thời và đúng quy định đối với những thay đổi, điều chỉnh về chỉ tiêu sản xuất kinh doanh liên quan đến quyền và lợi ích cổ đông.
- Hoạt động an sinh xã hội thường xuyên được triển khai đã thể hiện trách nhiệm vì cộng đồng xã hội của PVCFC.

3. ĐÁNH GIÁ VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

Năm 2016, Ban Tổng Giám đốc (TGD) đã nỗ lực vượt qua mọi khó khăn, vướng mắc để hoàn thành xuất sắc các nhiệm vụ được giao, đảm bảo phù hợp với nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, chỉ đạo của HĐQT và tuân thủ các quy trình, quy định trong hoạt động điều hành Công ty theo đúng điều lệ, quy chế quản trị công ty cũng như các quy định của pháp luật có liên quan. HĐQT đánh giá cụ thể hoạt động của Ban TGD như sau:

- Trong thẩm quyền của mình, Ban TGD đã xây dựng, ban hành các văn bản tài liệu nội bộ nhằm mục tiêu kiểm soát hiệu quả nhất mọi hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.
- Nhận thức rõ những thuận lợi, khó khăn cũng như vị thế hiện tại của Công ty, Ban TGD đã có nhiều cố gắng, đưa ra nhiều giải pháp kịp thời, linh hoạt trong việc điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh phù hợp với tình hình thực tế.
- Kiểm soát tốt chi phí và thực hiện thường xuyên công tác kiểm soát rủi ro, thực hiện tốt việc vận hành Nhà máy an toàn, hiệu quả cao, duy trì và phát triển tốt hệ thống kênh phân phối trong cả nước và thị trường Campuchia.
- Công tác nghiên cứu khoa học là một trong những hoạt động trọng tâm hàng đầu trong năm. Tháng 12/2016, PVCFC đã chính thức ra mắt sản phẩm phân bón mới N46.Plus với nhiều tính năng hiệu quả nhằm cung cấp giải pháp dinh dưỡng tốt nhất cho cây trồng. Bên cạnh đó, công ty thành viên của PVCFC là Công ty Bao bì Dầu khí Việt Nam cũng đã khánh thành và đưa vào hoạt động Nhà máy sản xuất phân bón N.Humate+TE mang thương hiệu **Đạm Cà Mau - Hạt ngọc mùa vàng**.

4. PHƯƠNG HƯỚNG HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NĂM 2017

Trước những thách thức của thị trường, tình hình sản xuất kinh doanh như: dư nguồn cung Urê từ các đối thủ cạnh tranh nước ngoài; tình hình cạnh tranh trong nước; công suất Nhà máy đã chạm ngưỡng; chênh lệch tỷ giá; sắp hết thời gian áp dụng cơ chế giá khí,... năm 2017, HĐQT đã đề ra một số nhiệm vụ chính như sau:

Về chiến lược, kế hoạch

- Hoàn thiện chiến lược phát triển trong những năm tiếp theo là nhiệm vụ trọng tâm của Công ty trong năm 2017, giúp xác định rõ lợi thế cạnh tranh lâu dài và hướng đi đúng đắn nhằm mục tiêu duy trì con đường phát triển bền vững.
- Chỉ đạo công tác tái cấu trúc nguồn vốn của Công ty, kiểm soát chặt chẽ dòng tiền, giảm rủi ro do biến động tỷ giá.

- Tiếp tục chỉ đạo Ban Điều hành đẩy mạnh công tác nghiên cứu phát triển, đa dạng hóa sản phẩm để gia tăng giá trị khác ngoài sản phẩm Urê. Tập trung vào các nghiên cứu, sáng kiến có tính đột phá tìm hướng đi mới cho Công ty.
- Chỉ đạo hoàn thành nhiệm vụ kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2017 đảm bảo an toàn, hiệu quả.

Về công tác quản trị

- Chỉ đạo tiếp tục hoàn thiện và tối ưu các công cụ quản trị tiên tiến và hiện đại, sử dụng hiệu quả các nguồn lực của Công ty.
- Tiếp tục đẩy mạnh công tác đào tạo, phát triển nguồn nhân lực cho vai trò quản lý và chuyên môn để tạo ra nguồn nhân lực có chất lượng, đáp ứng yêu cầu phát triển của Công ty. Từng bước xây dựng bộ đánh giá nhân viên chuyên nghiệp và hiệu quả.
- Kiểm soát tốt các bộ định mức kinh tế kỹ thuật vận hành và khai thác tại Nhà máy; quản trị chặt chẽ chi phí, giá thành sản phẩm đảm bảo theo các bộ định mức kinh tế kỹ thuật và cạnh tranh được với các sản phẩm cùng loại.
- Tiếp tục hoàn thiện và xây dựng văn hóa Công ty tạo môi trường và động lực phát triển bền vững. Tập trung các chương trình đào tạo nhằm phát triển năng lực cá nhân.

Công tác khác

- Chỉ đạo công tác quản trị, quản lý và vận hành Nhà máy an toàn, ổn định, và tối ưu công suất và hiệu suất nhà máy; thực hiện tốt công tác bảo dưỡng sửa chữa an toàn, đảm bảo tiến độ, chất lượng và tiết kiệm chi phí.
- Chỉ đạo thực hiện các dự án đầu tư đảm bảo hiệu quả, đúng tiến độ theo kế hoạch đề ra và tuân thủ các quy định của Công ty và pháp luật hiện hành. Đặc biệt là các dự án trọng điểm: dự án sản xuất phân bón phức hợp từ Urê nóng chảy công suất 300.000 tấn/năm; dự án Cảng nhập nguyên liệu 500.000 tấn.
- Chỉ đạo công tác kinh doanh các sản phẩm phân bón do Nhà máy Đạm Cà Mau, PPC sản xuất và các sản phẩm khác đảm bảo hiệu quả kinh doanh, giữ vững và nâng cao giá trị thương hiệu, giá trị sản phẩm. Đa dạng hóa các sản phẩm, dịch vụ cung cấp cho khách hàng.

Trên đây là Báo cáo của HĐQT về việc thực hiện nhiệm vụ và quyền hạn được ĐHĐCĐ giao trong năm 2016. Các hoạt động của Công ty đã và đang được thực hiện và công bố một cách công khai, minh bạch. Chúng tôi tin tưởng rằng, với sự đồng hành, ủng hộ của Quý cổ đông và nhà đầu tư, PVCFC sẽ tiếp tục truyền thống của mình, vượt qua mọi khó khăn, thách thức để thực hiện thành công nhiệm vụ kế hoạch năm 2017 và tiếp tục phát triển bền vững.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

(Đã ký)
Nguyễn Đức Thành

Phần thứ 4: BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT

TỜ TRÌNH

Về việc thông qua báo cáo hoạt động năm 2016, kế hoạch hoạt động năm 2017 của Ban Kiểm soát và đề xuất lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2017

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông

Công ty Cổ phần Phân bón Dầu khí Cà Mau

Căn cứ luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014;

Căn cứ điều lệ Công ty CP Phân bón Dầu khí Cà Mau đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua,

Ban Kiểm soát Công ty CP Phân bón Dầu khí Cà Mau (PVCFC) kính trình Đại hội đồng Cổ đông Báo cáo hoạt động năm 2016, kế hoạch hoạt động năm 2017 của Ban Kiểm soát và đề xuất lựa chọn đơn vị Kiểm toán thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính Công ty CP Phân bón Dầu khí Cà Mau năm 2017 như nội dung đính kèm.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua.

Trân trọng./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu VT, BKS.

Đính kèm:

- Báo cáo hoạt động năm 2016, kế hoạch hoạt động năm 2017 của Ban Kiểm soát và đề xuất lựa chọn đơn vị kiểm toán BCTC 2017.

TM. BAN KIỂM SOÁT

TRƯỞNG BAN

(đã ký)

Phan Thị Cẩm Hương

BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT
TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2017

PHẦN I: KẾT QUẢ KIỂM TRA, GIÁM SÁT NĂM 2016 VÀ KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG NĂM 2017

I. Đánh giá hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2016

1. Hoạt động của Ban Kiểm soát

Ban Kiểm soát gồm có 03 thành viên, ĐHĐCĐ thường niên năm 2016 đã thông qua việc thay đổi kiểm soát viên: miễn nhiệm chức danh kiểm soát viên đối với ông Lâm Văn Chí và bầu ông Đỗ Minh Đường giữ chức vụ kiểm soát viên chuyên trách.

Nhằm giúp công tác kiểm tra giám sát đạt hiệu quả cao, Ban Kiểm soát Công ty đã bám sát và triển khai sớm kế hoạch hoạt động đã được ĐHĐCĐ thông qua. Công tác kiểm tra, giám sát chủ yếu tập trung vào các vấn đề sau: chấp hành điều lệ Công ty, các Nghị Quyết, Quyết định của ĐHĐCĐ, HĐQT và các quy định nội bộ Công ty; sử dụng và bảo tồn vốn; tình hình thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh 2016; thực hiện các định mức kinh tế kỹ thuật, biện pháp tiết kiệm/tiết giảm chi phí; thực hiện các dự án đầu tư; thẩm định các báo cáo tài chính.

Trong năm 2016, BKS đã tổ chức bốn (04) cuộc họp lấy ý kiến của các thành viên thông qua các vấn đề sau: kế hoạch hoạt động trong năm; phân công nhiệm vụ thành viên Ban Kiểm soát; thẩm định các báo cáo tài chính; tình hình sản xuất kinh doanh quý, bán niên, năm; kiến nghị sau các cuộc kiểm tra,...

Trong quá trình thực hiện nhiệm vụ từng thành viên BKS đã hết sức nỗ lực và đã hoàn thành tốt nhiệm vụ được phân công. Các công việc thực hiện cụ thể như sau:

➤ **Bà Phan Thị Cẩm Hương – Trưởng Ban Kiểm soát chuyên trách**

- Phụ trách chung trong việc điều hành hoạt động của Ban Kiểm soát.
- Lập kế hoạch kiểm tra, giám sát trong năm và tổ chức triển khai thực hiện.
- Kiểm tra, giám sát việc chấp hành quy định Nhà nước, điều lệ Công ty, việc thực hiện nghị quyết, quyết định ĐHĐCĐ, HĐQT, Ban Điều hành công ty.
- Kiểm tra, giám sát tình hình thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh và tình hình tài chính của Công ty.
- Xem xét phê duyệt, đề xuất lựa chọn đơn vị kiểm toán BCTC; thẩm định các báo cáo tài chính.
- Trình các báo cáo của Ban Kiểm soát lên ĐHĐCĐ thường niên hoặc theo yêu cầu của cổ

đồng lớn.

➤ **Ông Đỗ Minh Dương – Thành viên Ban Kiểm soát chuyên trách**

- Kiểm tra, giám sát công tác đầu tư, mua sắm của Công ty.
- Kiểm tra, giám sát việc thực hiện các định mức kinh tế - kỹ thuật.
- Kiểm tra, giám sát công tác nhân sự, đào tạo.
- Tham gia xây dựng hoạch và triển khai thực hiện chương trình kiểm tra, giám sát trong năm.

➤ **Ông Nguyễn Thanh Hào – Thành viên BKS không chuyên trách**

- Phân tích, đánh giá các báo cáo tài chính tháng, quý, năm.
- Tham gia xây dựng kế hoạch hoạt động trong năm.
- Giám sát việc sử dụng, quản lý và bảo tồn vốn tại công ty.

2. Tiền lương, thù lao chi phí hoạt động của Ban Kiểm soát:

Lương, thù lao và chi phí hoạt động của từng thành viên BKS được chi trả tuân thủ theo quy định của Công ty và đã được ĐHĐCĐ thông qua. Tổng thu nhập của Ban Kiểm soát năm 2016 là 1,79 tỷ đồng.

II. Kết quả giám sát tình hình hoạt động và tình hình tài chính năm 2016

1. Giám sát tình hình hoạt động

BKS nhận thấy rằng: Trong năm 2016, để vượt qua những khó khăn, thách thức về giá cả, sự biến động của khí hậu, ảnh hưởng của chính sách thuế,... HĐQT đã luôn sát sao, chỉ đạo kịp thời các hoạt động của PVCFC đồng thời tạo điều kiện thuận lợi cho Ban TGD chủ động, linh hoạt đưa ra nhiều giải pháp để hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh. Kết quả hoạt động của PVCFC như sau:

- Tổng sản lượng sản xuất (ure quy đổi): 804,1 nghìn tấn, đạt 102,3% kế hoạch.
- Tổng sản lượng tiêu thụ (ure quy đổi): 812,43 nghìn tấn, đạt 103,4 % kế hoạch.
- Tổng doanh thu: 5.217,73 tỷ, đạt 102,5% kế hoạch.
- Lợi nhuận trước thuế: 658,89 tỷ, đạt 100,7 % kế hoạch.
- Các khoản nộp ngân sách nhà nước: 81,11 tỷ đồng, đạt 160% kế hoạch.
- Chi trả cổ tức: Công ty đã thanh toán cổ tức năm 2015 với tỷ lệ 8% (tương ứng 800đ/cổ phiếu), chi tạm ứng cổ tức đợt 1 năm 2016 với tỷ lệ 4% (tương ứng 400đ/cổ phiếu).

➤ **Tình hình sản xuất kinh doanh**

Nhà máy sản xuất của PVCFC luôn vận hành an toàn, ổn định với công suất bình quân 101,35%. Trong năm, Công ty đã thực hiện thành công việc nâng công suất xường NH₃ lên 110%. Công tác bảo dưỡng tổng thể được thực hiện sớm hơn kế hoạch một ngày.

PVCFC tiếp tục duy trì vị thế số 1 tại đồng bằng sông Cửu Long, cơ cấu tiêu thụ tại các thị trường được duy trì và gia tăng theo đúng định hướng phát triển của Công ty; đẩy mạnh kinh doanh các sản phẩm phân bón khác như Kali và DAP, tiếp tục rà soát, đánh giá lại hệ thống phân phối, bổ sung, nâng cấp thêm các đại lý và khách hàng thương mại.

Năm 2016, Công ty cũng đã xây dựng và hoàn thành chiến lược thương hiệu - tiếp thị truyền thông. Công tác truyền thông, nghiên cứu thị trường được PVCFC tổ chức thường xuyên thông qua việc: tổ chức các cuộc hội thảo kỹ thuật và hội thảo nông dân; tài trợ và tham gia các hội chợ triền lâm trong nước; tài trợ các sự kiện về nông nghiệp; triển khai các cuộc hội nghị khách hàng,

các chương trình chăm sóc khách hàng, thực hiện các chương trình an sinh xã hội;

➤ **Công tác triển khai các dự án đầu tư xây dựng cơ bản**

Dự án phân bón khoáng hữu cơ từ gốc Urê (N.Humate+TE) giao cho Công ty con là Công ty Cổ phần Bao bì Dầu khí Bạc Liêu (PPC) đầu tư xây dựng đã khánh thành đưa vào vận hành chạy thử trong tháng 12/2016; Hệ thống phun bọc online đã bàn giao chính thức 12/2016 đến nay đang vận hành ổn định. Các dự án: Dự án đầu tư Sản xuất phân bón phức hợp từ urê nóng chảy công suất 300.000 tấn/năm, Cảng nhập nguyên liệu công suất 500.000 tấn/năm đang hoàn thiện các thủ tục và tiến hành triển khai.

Tổng giá trị thực hiện các dự án đầu tư trong năm 2016 là 105,74 tỷ đồng đạt 81,2% kế hoạch. Toàn bộ các dự án đầu tư đều được tổ chức thực hiện theo đúng quy định hiện hành và được giám sát chặt chẽ.

➤ **Công tác nghiên cứu phát triển**

Trong năm 2016, PVCFC đã ra mắt sản phẩm mới N46.Plus. Bên cạnh đó, PVCFC luôn tìm kiếm cơ hội hợp tác với các đối tác trong và ngoài nước để tạo ra sản phẩm mới chất lượng cao, thân thiện với môi trường và gia tăng lợi ích bền vững cho nhà nông.

➤ **Công tác nhân sự, đào tạo**

Công tác tuyển dụng nhân sự luôn được PVCFC tiến hành công khai, dân chủ theo đúng Luật lao động và quy chế tuyển dụng của Công ty;

Công tác tổ chức và quản lý đào tạo luôn tuân thủ đúng quy trình, quy chế tại PVCFC.

➤ **Công tác quản trị doanh nghiệp**

PVCFC luôn chú trọng công tác quản trị, trong năm Công ty đã đưa vào vận hành an toàn, hiệu quả hệ thống quản trị doanh nghiệp ERP và chính thức ra mắt bộ sổ tay quy trình nghiệp vụ được chuẩn hóa theo khung COSO, triển khai chương trình AtSS tích hợp giữa An toàn - 5S - Sáng kiến cải tiến. Sửa đổi, bổ sung, ban hành các quy chế, quy định theo yêu cầu của công ty cổ phần đại chúng.

Kiểm toàn bộ máy tổ chức nhân sự, điều chỉnh phân công trong Ban Lãnh đạo nhằm đảm bảo tiến độ và hiệu quả xử lý công việc.

➤ **Công tác đầu tư tài chính**

Tính đến ngày 31/12/2016, PVCFC chỉ đầu tư vào một (01) Công ty con – Công ty Cổ phần Bao bì Dầu khí Việt Nam, với số vốn góp là 20,83 tỷ đồng, chiếm 51,03% vốn điều lệ. Căn cứ vào báo cáo tài chính năm 2016 của Công ty Cổ phần Bao bì Dầu khí Việt Nam cho thấy Công ty con đã hoạt động kinh doanh hiệu quả, vượt mức các chỉ tiêu về sản lượng sản xuất, tiêu thụ, lợi nhuận và các chỉ số tài chính so với kế hoạch đã đề ra, tỷ suất lợi nhuận sau thuế trên vốn điều lệ đạt 22,56%.

2. Giám sát tình hình tài chính

Căn cứ vào các báo cáo do Ban TGD trình bày tại các phiên họp HĐQT, các cuộc họp định kỳ, tình hình kiểm tra giám sát thực tế tại đơn vị và báo cáo kiểm toán của đơn vị kiểm toán độc lập (Công ty TNHH Deloitte Việt Nam), kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2016, Ban Kiểm soát đánh giá tình hình tài chính của PVCFC năm 2016 lành mạnh, đảm bảo khả năng thanh toán các khoản nợ, bảo toàn và phát triển vốn. Các kết quả đánh giá cụ thể như sau:

- Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực, hợp lý trên khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty tại thời điểm ngày 31/12/2016.
- Báo cáo tài chính đã phản ánh đầy đủ tình hình sản xuất kinh doanh và tình hình tài chính của Công ty và được trình bày các mẫu biểu theo quy định hiện hành của Bộ Tài chính.
- Việc ghi chép, mở sổ kế toán, phân loại các nội dung kinh tế đáp ứng đúng chuẩn mực kế

toán do Bộ Tài chính ban hành.

- PVCFC đã thực hiện và công bố thông tin định kỳ cho Ủy ban chứng khoán và Sở Giao dịch Chứng khoán TP. HCM theo đúng quy định của Bộ Tài chính về việc công bố thông tin trên thị trường chứng khoán.
- PVCFC đã tuân thủ tốt các quy định về quản lý vốn, quản lý tài chính trong năm 2016.
- Các chỉ số tài chính cơ bản đều đạt trên mức chuẩn cho phép, cụ thể: Tỷ số thanh toán hiện hành (1,59 lần); Tỷ số thanh toán nhanh (1,44 lần); Hệ số nợ/Tổng tài sản (0,55 lần); Hệ số nợ/Vốn chủ sở hữu (1,22 lần); Tỷ suất lợi nhuận sau thuế trên vốn chủ sở hữu – ROE (10,7%); Tỷ suất lợi nhuận sau thuế trên tổng tài sản – ROA (4,81%).

III. Giám sát hoạt động của Hội đồng Quản trị và Ban Tổng Giám đốc

Năm 2016, ngoài các cuộc họp định kỳ, HĐQT còn tổ chức các cuộc họp khác lấy ý kiến của các thành viên để ra quyết định kịp thời. Báo cáo của HĐQT và Ban TGD đã phản ánh đầy đủ, trung thực tình hình hoạt động năm 2016 của PVCFC.

- HĐQT đã ban hành các nghị quyết, quyết định liên quan đến hoạt động của PVCFC theo đúng trình tự, thẩm quyền, phù hợp căn cứ pháp lý theo quy định của pháp luật và Công ty. Ban TGD đã chỉ đạo các ban chức năng nghiêm túc thực hiện các nghị quyết, chỉ thị của HĐQT và ĐHĐCĐ.
- Các thành viên HĐQT tham gia đầy đủ các cuộc họp, làm việc với tinh thần trách nhiệm cao; luôn theo sát và có hướng chỉ đạo kịp thời nhằm hỗ trợ Ban TGD hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2016.
- Ban TGD đã chủ động điều hành hoạt động PVCFC một cách linh hoạt, phân công nhiệm vụ một cách cụ thể, rõ ràng và đẩy mạnh phân cấp trong công tác điều hành nhằm đảm bảo xử lý công việc kịp thời, đem lại hiệu quả cao.

IV. Đánh giá sự phối hợp hoạt động giữa Ban Kiểm soát, Hội đồng Quản trị, Ban Tổng Giám đốc

Tại PVCFC, sự phối hợp hoạt động giữa BKS đối với hoạt động của HĐQT, Ban TGD dựa trên nguyên tắc minh bạch, rõ ràng nhằm đảm bảo lợi ích của Công ty và cổ đông.

Trong năm 2016, HĐQT và Ban TGD đã phối hợp chặt chẽ, hỗ trợ và tạo điều kiện thuận lợi cho BKS trong công tác kiểm tra, giám sát như:

- Cung cấp đầy đủ thông tin về tình hình sản xuất kinh doanh và tình hình tài chính của PVCFC;
- Mời tham gia đầy đủ các cuộc họp của HĐQT cũng như các cuộc họp giao ban và các cuộc họp khác của PVCFC;
- Bố trí nhân sự phối hợp làm việc với BKS khi có yêu cầu.

Theo đó, mọi khuyến nghị thực hiện những thay đổi cần thiết tại PVCFC của BKS luôn được HĐQT và Ban TGD phản hồi đầy đủ và kịp thời, góp phần tăng hiệu quả hoạt động quản lý, nâng cao chất lượng công tác quản trị Công ty.

V. Kiến nghị của BKS cho kế hoạch hành động năm 2017

Trước bối cảnh nền kinh tế còn nhiều khó khăn, nhằm duy trì và nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh năm 2017, BKS kiến nghị một số nội dung như sau:

- Xây dựng chiến lược phát triển công ty, tiếp tục tăng cường công tác quản trị doanh nghiệp;
- Kiểm soát chặt chẽ hàng tồn kho, quản lý hiệu quả dòng tiền; tiết kiệm/ tiết giảm chi phí, hạ giá thành sản phẩm;
- Tiếp tục giám sát và quản lý rủi ro trong hoạt động sản xuất kinh doanh;
- Đẩy mạnh công tác nghiên cứu các sản phẩm mới, đa dạng hóa sản phẩm để gia tăng giá trị

và giảm phụ thuộc vào sản phẩm Urê;

- Đẩy mạnh tiến độ triển khai các dự án đầu tư và kiểm soát chi phí chặt chẽ.

VI. Kế hoạch hoạt động của BKS năm 2017

BKS sẽ tiếp tục tập trung giám sát, kiểm tra định kỳ hoạt động của PVCFC cũng như tăng cường công tác phối hợp giữa BKS với HĐQT, Ban TGD và các phòng/ ban liên quan sao cho việc tiếp nhận và xử lý thông tin giữa các bên hiệu quả nhất. Kế hoạch hoạt động trong năm 2017 chủ yếu tập trung vào các nội dung:

- Giám sát hoạt động quản lý và điều hành PVCFC theo chức năng nhiệm vụ quy định tại Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty;
- Giám sát việc chấp hành các quy định của pháp luật, điều lệ Công ty và việc thực hiện các nghị quyết, quyết định của ĐHĐCĐ, HĐQT, các quy chế, quy định của Tập đoàn Dầu khí Việt Nam (PVN) có liên quan, và các quy định nội bộ Công ty;
- Kiểm tra, giám sát việc thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2017;
- Kiểm tra, giám sát việc thực hiện định mức kinh tế - kỹ thuật, biện pháp tiết giảm chi phí;
- Kiểm tra giám sát việc thực hiện triển khai các dự án đầu tư;
- Kiểm tra, giám sát trong việc quản lý vốn của chủ sở hữu và phần vốn của PVCFC đầu tư vào doanh nghiệp khác;
- Giám sát việc xây dựng các phương án và lộ trình giảm phần vốn góp của Tập đoàn Dầu khí Việt Nam tại Công ty còn 51% giai đoạn 2017 - 2020 theo phương án tái cấu trúc Tập đoàn Dầu khí Việt Nam đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt;
- Thẩm định báo cáo tài chính và tình hình tài chính hàng quý, năm của PVCFC;
- Thực hiện các báo cáo và nhiệm vụ khác theo yêu cầu của ĐHĐCĐ, Tập đoàn Dầu khí Việt Nam và các quy định hiện hành.

PHẦN II: ĐỀ XUẤT LỰA CHỌN ĐƠN VỊ KIỂM TOÁN

Trên cơ sở xem xét, đánh giá các công ty kiểm toán được Ủy ban Chứng khoán Nhà nước chấp thuận kiểm toán cho các công ty niêm yết, Ban Kiểm soát Công ty Cổ phần Phân bón Dầu khí Cà Mau (PVCFC) kính trình Đại hội đồng cổ đông ủy quyền HĐQT, Ban Kiểm soát lựa chọn một trong các công ty kiểm toán sau: Công ty TNHH Deloitte Việt Nam, Công ty TNHH PricewaterhouseCoopers Việt Nam thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính năm 2017.

Phần thứ 5:

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT NĂM 2016 ĐÃ ĐƯỢC KIỂM TOÁN

Ban Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Phân bón Dầu khí Cà Mau (gọi tắt là "Công ty") đệ trình báo cáo này cùng với báo cáo tài chính hợp nhất của Công ty cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2016.

HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VÀ BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

Các thành viên của Hội đồng Quản trị và Ban Tổng Giám đốc Công ty đã điều hành Công ty trong năm và đến ngày lập báo cáo này gồm:

Hội đồng Quản trị

Ông Nguyễn Đức Thành	Chủ tịch
Ông Bùi Minh Tiến	Ủy viên
Bà Trần Thị Bình	Ủy viên
Ông Trần Chí Nguyễn	Ủy viên
Ông Trần Mỹ	Ủy viên

Ban Tổng Giám đốc

Ông Bùi Minh Tiến	Tổng Giám đốc
Ông Hoàng Trọng Dũng	Phó Tổng Giám đốc
Ông Văn Tiến Thanh	Phó Tổng Giám đốc
Ông Nguyễn Đức Hạnh	Phó Tổng Giám đốc
Ông Lê Ngọc Minh Trí	Phó Tổng Giám đốc

TRÁCH NHIỆM CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

Ban Tổng Giám đốc Công ty có trách nhiệm lập báo cáo tài chính hợp nhất phản ánh một cách trung thực và hợp lý tình hình tài chính của Công ty tại ngày 31 tháng 12 năm 2016, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất và tình hình lưu chuyển tiền tệ hợp nhất cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính hợp nhất. Trong việc lập báo cáo tài chính hợp nhất này, Ban Tổng Giám đốc được yêu cầu phải:

- Lựa chọn các chính sách kế toán thích hợp và áp dụng các chính sách đó một cách nhất quán;
- Đưa ra các xét đoán và ước tính một cách hợp lý và thận trọng;
- Nêu rõ các nguyên tắc kế toán thích hợp có được tuân thủ hay không, có những áp dụng sai lệch trọng yếu cần được công bố và giải thích trong báo cáo tài chính hợp nhất hay không;
- Lập báo cáo tài chính hợp nhất trên cơ sở hoạt động liên tục trừ trường hợp không thể cho rằng Công ty sẽ tiếp tục hoạt động kinh doanh; và

- Thiết kế và thực hiện hệ thống kiểm soát nội bộ một cách hữu hiệu cho mục đích lập và trình bày báo cáo tài chính hợp nhất hợp lý nhằm hạn chế rủi ro và gian lận.

BÁO CÁO CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC (Tiếp theo)

TRÁCH NHIỆM CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC (Tiếp theo)

Ban Tổng Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm đảm bảo rằng sổ kế toán được ghi chép một cách phù hợp để phản ánh một cách hợp lý tình hình tài chính của Công ty ở bất kỳ thời điểm nào và đảm bảo rằng báo cáo tài chính hợp nhất tuân thủ chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính hợp nhất. Ban Tổng Giám đốc cũng chịu trách nhiệm đảm bảo an toàn cho tài sản của Công ty và thực hiện các biện pháp thích hợp để ngăn chặn và phát hiện các hành vi gian lận và sai phạm khác.

Ban Tổng Giám đốc xác nhận rằng Công ty đã tuân thủ các yêu cầu nêu trên trong việc lập báo cáo tài chính hợp nhất.

Thay mặt và đại diện cho Ban Tổng Giám đốc,

(đã ký và đóng dấu)

Lê Ngọc Minh Trí
Phó Tổng Giám đốc

Ngày 20 tháng 3 năm 2017

BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP

Kính gửi: Các cổ đông

Hội đồng Quản trị và Ban Tổng Giám đốc

Công ty Cổ phần Phân bón Dầu khí Cà Mau

Chúng tôi đã kiểm toán báo cáo tài chính hợp nhất kèm theo của Công ty Cổ phần Phân bón Dầu khí Cà Mau (gọi tắt là "Công ty"), được lập ngày 21 tháng 3 năm 2017, từ trang 5 đến trang 35, bao gồm Bảng cân đối kế toán hợp nhất tại ngày 31 tháng 12 năm 2016, Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất, Báo cáo lưu chuyển tiền tệ hợp nhất cho năm tài chính kết thúc cùng ngày và Bản thuyết minh báo cáo tài chính hợp nhất.

Trách nhiệm của Ban Tổng Giám đốc

Ban Tổng Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm về việc lập và trình bày trung thực và hợp lý báo cáo tài chính hợp nhất của Công ty theo chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính hợp nhất và chịu trách nhiệm về kiểm soát nội bộ mà Ban Tổng Giám đốc xác định là cần thiết để đảm bảo cho việc lập và trình bày báo cáo tài chính hợp nhất không có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn.

Trách nhiệm của Kiểm toán viên

Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về báo cáo tài chính hợp nhất dựa trên kết quả của cuộc kiểm toán. Chúng tôi đã tiến hành kiểm toán theo các chuẩn mực kiểm toán Việt Nam. Các chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi tuân thủ chuẩn mực và các quy định về đạo đức nghề nghiệp, lập kế hoạch và thực hiện cuộc kiểm toán để đạt được sự đảm bảo hợp lý về việc liệu báo cáo tài chính hợp nhất của Công ty có còn sai sót trọng yếu hay không.

Công việc kiểm toán bao gồm thực hiện các thủ tục nhằm thu thập các bằng chứng kiểm toán về các số liệu và thuyết minh trên báo cáo tài chính hợp nhất. Các thủ tục kiểm toán được lựa chọn dựa trên xét đoán của Kiểm toán viên, bao gồm đánh giá rủi ro có sai sót trọng yếu trong báo cáo tài chính hợp nhất do gian lận hoặc nhầm lẫn. Khi thực hiện đánh giá các rủi ro này, Kiểm toán viên xem xét kiểm soát nội bộ của Công ty liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính hợp nhất trung thực, hợp lý nhằm thiết kế các thủ tục kiểm toán phù hợp với tình hình thực tế, tuy nhiên không nhằm mục đích đưa ra ý kiến về hiệu quả của kiểm soát nội bộ của Công ty. Công việc kiểm toán cũng bao gồm đánh giá tính thích hợp của các chính sách kế toán được áp dụng và tính hợp lý của các ước tính kế toán của Ban Tổng Giám đốc cũng như đánh giá việc trình bày tổng thể báo cáo tài chính hợp nhất.

Chúng tôi tin tưởng rằng các bằng chứng kiểm toán mà chúng tôi đã thu thập được là đầy đủ và thích hợp làm cơ sở cho ý kiến kiểm toán của chúng tôi.

Ý kiến của Kiểm toán viên

Theo ý kiến của chúng tôi, báo cáo tài chính hợp nhất đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính hợp nhất của Công ty tại ngày 31 tháng 12 năm 2016, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất và tình hình lưu chuyển tiền tệ hợp nhất cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính hợp nhất.

BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP (Tiếp theo)

Các vấn đề cần nhấn mạnh

- Công ty chính thức chuyển sang hoạt động dưới hình thức công ty cổ phần từ ngày 15 tháng 01 năm 2015. Báo cáo tài chính hợp nhất cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2016 chưa bao gồm các điều chỉnh có thể phát sinh liên quan đến việc xác định phần vốn Nhà nước do Công ty chưa có Biên bản xác định phần vốn Nhà nước tại ngày chính thức chuyển thành công ty cổ phần.
- Như trình bày tại Thuyết minh số 9 phần Thuyết minh báo cáo tài chính hợp nhất, Công ty đang ghi nhận phải thu Tập đoàn Dầu khí Việt Nam liên quan đến giai đoạn cổ phần hóa với số tiền khoảng 276,8 tỷ đồng. Đây là lợi nhuận của Công ty cho kỳ hoạt động từ ngày 01 tháng 01 năm 2014 đến ngày 14 tháng 01 năm 2015 đã chuyển quá về Tập đoàn. Ban Tổng Giám đốc xác định khoản phải thu này sẽ được thu hồi khi Công ty thực hiện quyết toán phần vốn Nhà nước với Tập đoàn Dầu khí Việt Nam.

Ý kiến kiểm toán của chúng tôi không liên quan đến các vấn đề này.

(đã ký và đóng dấu)

Khúc Thị Lan Anh

Phó Tổng Giám đốc

Giấy chứng nhận đăng ký hành nghề kiểm toán
số 0036-2013-001-1

(đã ký)

Vũ Mạnh Hùng

Kiểm toán viên

Giấy chứng nhận đăng ký hành nghề kiểm toán
số 2737-2013-001-1

Thay mặt và đại diện cho

CÔNG TY TNHH DELOITTE VIỆT NAM

Ngày 20 tháng 3 năm 2017

Hà Nội, CHXHCN Việt Nam

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN HỢP NHẤT

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2016

Đơn vị: VND

TÀI SẢN	Mã số	Thuyết minh	Số cuối năm	Số đầu năm
A. TÀI SẢN NGẮN HẠN	100		4,034,415,094,113	4,431,356,579,753
I. Tiền và các khoản tương đương tiền	110	5	813,518,747,412	1,215,079,331,489
1. Tiền	111		481,518,747,412	183,079,331,489
2. Các khoản tương đương tiền	112		332,000,000,000	1,032,000,000,000
II. Đầu tư tài chính ngắn hạn	120	6	2,300,000,000,000	2,702,555,555,556
1. Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn	123		2,300,000,000,000	2,702,555,555,556
III. Các khoản phải thu ngắn hạn	130		481,716,332,388	79,842,093,989
1. Phải thu ngắn hạn của khách hàng	131	7	6,814,108,300	7,261,327,710
2. Trả trước cho người bán ngắn hạn	132	8	18,741,754,171	14,976,365,167
3. Phải thu ngắn hạn khác	136	9	456,160,469,917	57,604,401,112
IV. Hàng tồn kho	140	10	374,120,518,186	391,329,837,679
1. Hàng tồn kho	141		375,625,582,334	392,042,685,352
2. Dự phòng giảm giá hàng tồn kho	149		(1,505,064,148)	(712,847,673)
V. Tài sản ngắn hạn khác	150		65,059,496,127	42,549,761,040
1. Chi phí trả trước ngắn hạn	151	11	29,671,646,612	22,065,115,079
2. Thuế giá trị gia tăng được khấu trừ	152		32,040,550,899	20,046,317,478
3. Thuế và các khoản khác phải thu Nhà nước	153	17	3,347,298,616	438,328,483
B. TÀI SẢN DÀI HẠN	200		8,932,636,790,069	10,047,262,662,133
I. Các khoản phải thu dài hạn	210		3,000,000	3,000,000
1. Phải thu dài hạn khác	216	9	3,000,000	3,000,000
II. Tài sản cố định	220		8,754,407,466,113	9,848,605,814,914
1. Tài sản cố định hữu hình	221	12	8,691,967,185,395	9,780,140,333,873
- Nguyên giá	222		13,861,770,166,630	13,678,066,136,232
- Giá trị hao mòn lũy kế	223		(5,169,802,981,235)	(3,897,925,802,359)
2. Tài sản cố định vô hình	227	13	62,440,280,718	68,465,481,041
- Nguyên giá	228		95,872,466,668	81,168,329,895
- Giá trị hao mòn lũy kế	229		(33,432,185,950)	(12,702,848,854)
III. Tài sản dở dang dài hạn	240	14	79,196,837,346	95,437,715,195
1. Chi phí xây dựng cơ bản dở dang	242		79,196,837,346	95,437,715,195
IV. Tài sản dài hạn khác	260		99,029,486,610	103,216,132,024
1. Chi phí trả trước dài hạn	261	11	99,029,486,610	103,216,132,024
TỔNG CỘNG TÀI SẢN (270 = 100 + 200)	270		12,967,051,884,182	14,478,619,241,886

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN HỢP NHẤT (Tiếp theo)

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2016

Đơn vị: VND

NGUỒN VỐN	Mã số	Thuyết minh	Số cuối năm	Số đầu năm
C. NỢ PHẢI TRẢ	300		7.116.808.808.039	8.245.426.462.266
I. Nợ ngắn hạn	310		2.535.800.653.695	2.424.036.133.222
1. Phải trả người bán ngắn hạn	311	15	688.405.588.269	298.270.780.042
2. Người mua trả tiền trước ngắn hạn	312	16	64.450.940.342	153.444.525.172
3. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	313	17	3.374.874.622	6.319.345.837
4. Phải trả người lao động	314		47.541.974.859	69.044.339.084
5. Chi phí phải trả ngắn hạn	315	18	67.875.659.036	342.691.984.116
6. Phải trả ngắn hạn khác	319	19	248.030.850.984	205.977.072.683
7. Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn	320	20	1.359.162.384.314	1.319.172.808.870
8. Quỹ khen thưởng, phúc lợi	322		56.958.381.269	29.115.277.418
II. Nợ dài hạn	330		4.581.008.154.344	5.821.390.329.044
1. Phải trả dài hạn khác	337	19	1.055.667.075	33.175.238.300
2. Vay và nợ thuê tài chính dài hạn	338	20	4.538.380.155.040	5.753.087.866.042
3. Quỹ phát triển khoa học và công nghệ	343		41.572.332.229	35.127.224.702
D. VỐN CHỦ SỞ HỮU	400		5.850.243.076.143	6.233.192.779.620
I. Vốn chủ sở hữu	410	21	5.850.243.076.143	6.233.192.779.620
1. Vốn góp của chủ sở hữu	411		5.294.000.000.000	5.294.000.000.000
- Cổ phiếu phổ thông có quyền biểu quyết	411a		5.294.000.000.000	5.294.000.000.000
2. Quỹ đầu tư phát triển	418		161.063.726.429	372.637.865.219
3. Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	421		368.288.538.698	543.413.599.711
- Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối lũy kế đến cuối năm trước	421a		570.337.282	1.645.600.058
- Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối năm nay	421b		367.718.201.416	541.767.999.653
4. Lợi ích cổ đông không kiểm soát	429		26.890.811.016	23.141.314.690
TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN (440 = 300 + 400)	440		12.967.051.884.182	14.478.619.241.886

(Đã ký)
Đinh Nhật Dương
 Người lập

(Đã ký)
Đinh Như Cường
 Kế toán trưởng

(Đã ký và đóng dấu)
Lê Ngọc Minh Trí
 Phó Tổng Giám đốc

Ngày 20 tháng 3 năm 2017

BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2016

Đơn vị: VND

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Từ ngày 15/01/2015 Năm nay đến ngày 31/12/2015	
1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	01	24	4.971.748.943.654	5.669.707.612.058
2. Các khoản giảm trừ doanh thu	02	24	61.578.260.352	87.468.200.037
3. Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ (10=01-02)	10		4.910.170.683.302	5.582.239.412.021
4. Giá vốn hàng bán và dịch vụ cung cấp	11	25	3.595.507.736.544	3.950.628.153.058
5. Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ (20=10-11)	20		1.314.662.946.758	1.631.611.258.963
6. Doanh thu hoạt động tài chính	21	27	281.352.006.888	226.410.038.132
7. Chi phí tài chính	22	28	432.719.478.011	663.674.008.733
- Trong đó: Chi phí lãi vay	23		206.622.388.743	232.444.268.230
8. Chi phí bán hàng	25	29	275.833.011.237	276.442.817.062
9. Chi phí quản lý doanh nghiệp	26	29	254.753.830.327	205.377.286.383
10. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh (30=20+(21-22)-(25+26))	30		632.708.634.071	712.527.184.917
11. Thu nhập khác	31	30	26.209.791.117	6.845.641.304
12. Chi phí khác	32	30	27.031.577	4.574.358.241
13. Lợi nhuận khác (40=31-32)	40		26.182.759.540	2.271.283.063
14. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế (50=30+40)	50		658.891.393.611	714.798.467.980
15. Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành	51	31	34.551.571.563	2.338.287.768
16. Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp (60=50-51)	60		624.339.822.048	712.460.180.212
16.1. Lợi nhuận sau thuế của cổ đông Công ty mẹ	61		619.831.354.510	708.078.630.765
16.2. Lợi nhuận sau thuế của cổ đông không kiểm soát	62		4.508.467.538	4.381.549.447
17. Lãi cơ bản trên cổ phiếu	70	32	1.011	1.175
(Đã ký)	(Đã ký)	(Đã ký và đóng dấu)		
Đinh Nhật Dương	Đinh Như Cường	Lê Ngọc Minh Trí		
Người lập	Kế toán trưởng	Phó Tổng Giám đốc		

Ngày 20 tháng 3 năm 2017

BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2016

Đơn vị: VND

CHỈ TIÊU	Mã số	Năm nay	Từ ngày 15/01/2015 đến ngày 31/12/2015
I. LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH			
1. Lợi nhuận trước thuế	01	658.891.393.611	714.798.467.980
2. Điều chỉnh cho các khoản:			
Khấu hao tài sản cố định	02	1.292.036.751.160	1.227.663.327.392
Các khoản dự phòng	03	792.216.475	712.847.673
Lỗi chênh lệch tỷ giá hối đoái do đánh giá lại các khoản mục tiền tệ có gốc ngoại tệ	04	72.779.573.574	301.519.401.097
(Lãi) từ hoạt động đầu tư	05	(155.766.178.207)	(166.800.194.704)
Chi phí lãi vay	06	206.622.388.743	232.444.268.230
Các khoản điều chỉnh khác	07	15.000.000.000	-
3. Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh trước thay đổi vốn lưu động	08	2.090.356.145.356	2.310.338.117.668
Thay đổi các khoản phải thu	09	(422.503.226.805)	(14.122.315.350)
Thay đổi hàng tồn kho	10	16.417.103.018	(192.868.174.446)
Thay đổi các khoản phải trả (Không kể lãi vay phải trả, thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp)	11	(32.280.566.034)	87.662.596.361
Thay đổi chi phí trả trước	12	(3.419.886.119)	52.825.029.738
Tiền lãi vay đã trả	14	(204.848.817.000)	(241.907.743.186)
Thuế thu nhập doanh nghiệp đã nộp	15	(6.006.124.720)	(33.716.530.306)
Tiền thu khác từ hoạt động kinh doanh	16	-	102.527.500
Tiền chi khác cho hoạt động kinh doanh	17	(64.190.319.665)	(65.195.567.014)
Chuyển số dư Quỹ Đầu tư phát triển về Tập đoàn		(286.574.832.277)	-
Chuyển tiền bán cổ phần về Tập đoàn		-	(1.581.808.975.597)
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động kinh doanh	20	1.086.949.475.754	321.308.965.368
II. LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG ĐẦU TƯ			
1. Tiền chi mua sắm, xây dựng tài sản cố định và các tài sản dài hạn khác	21	(172.907.748.871)	(157.724.934.512)
2. Tiền thu thanh lý, nhượng bán TSCĐ và các tài sản dài hạn khác	22	-	354.577.637
3. Tiền chi cho vay, mua các công cụ nợ của đơn vị khác	23	(5.100.000.000.000)	(3.963.556.166.262)
4. Tiền thu hồi cho vay, bán lại các công cụ nợ của đơn vị khác	24	5.502.555.555.556	4.427.282.094.080
5. Tiền thu lãi cho vay, cổ tức và lợi nhuận được chia	27	164.284.492.616	164.044.760.321
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động đầu tư	30	393.932.299.301	470.400.331.264

BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ HỢP NHẤT (Tiếp theo)

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2016

Đơn vị: VND

CHỈ TIÊU	Mã số	Năm nay	Từ ngày 15/01/2015 đến ngày 31/12/2015
III. LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG TÀI CHÍNH			
1. Tiền thu từ đi vay	33	142.496.074.020	13.662.715.542
2. Tiền trả nợ gốc vay	34	(1.390.029.720.486)	(1.263.747.735.281)
3. Cổ tức, lợi nhuận đã trả cho chủ sở hữu	36	(634.944.650.000)	(390.233.293.375)
<i>Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động tài chính</i>	40	(1.882.478.296.466)	(1.640.318.313.114)
Lưu chuyển tiền thuần trong năm (50=20+30+40)	50	(401.596.521.411)	(848.609.016.482)
Tiền và tương đương tiền đầu năm	60	1.215.079.331.489	2.063.705.227.684
Ảnh hưởng của thay đổi tỷ giá hối đoái quy đổi ngoại tệ	61	35.937.334	(16.879.713)
Tiền và tương đương tiền cuối năm (70=50+60+61)	70	813.518.747.412	1.215.079.331.489

(Đã ký)
Đinh Nhật Dương
Người lập

(Đã ký)
Đinh Như Cường
Kế toán trưởng

(Đã ký và đóng dấu)
Lê Ngọc Minh Trí
Phó Tổng Giám đốc

Ngày 20 tháng 3 năm 2017

Phần thứ 6:
TRÌNH PHƯƠNG ÁN PHÂN PHỐI LỢI NHUẬN

Kính gửi: Đại hội đồng Cổ đông
 Công ty cổ phần phân bón Dầu khí Cà Mau

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 được Quốc hội Nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2014;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 70/2006/QH11 được Quốc hội Nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 29/06/2006;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Phân bón Dầu khí Cà Mau;
- Căn cứ Báo cáo tài chính 2016 đã kiểm toán của Công ty Cổ phần Phân bón Dầu khí Cà Mau.
- Căn cứ kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh lũy kế năm 2016 của Công ty Cổ phần Phân bón Dầu khí Cà Mau.

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Phân bón Dầu khí Cà Mau kính trình Đại hội đồng cổ đông phương án phân phối lợi nhuận lũy kế năm 2016 và kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2017, như sau:

1. Phương án phân phối lợi nhuận lũy kế năm 2016 của Công ty:

STT	Khoản mục	Giá trị (đồng)
I	LNST lũy kế năm 2016	723.411.921.310
1	LNST chưa phân phối năm 2015 chuyển sang năm 2016	104.113.272.597
2	LNST năm 2016	619.298.648.713
II	Phân phối LNST lũy kế năm 2016	625.461.034.814
1	Quỹ Đầu tư phát triển (12% Lợi nhuận sau thuế)	74.315.837.846
2	Quỹ Khen thưởng, phúc lợi (12% Lợi nhuận sau thuế)	74.315.837.846
3	Bổ sung quỹ Khen thưởng, phúc lợi (*)	369.359.123
4	Chia cổ tức (09% VDL tương đương 900 đồng/cổ phiếu)(**)	476.460.000.000
	Trong đó: - Đã tạm ứng cổ tức năm 2016 (400 đồng/cổ phiếu)	211.760.000.000
	- Thực hiện thanh toán cổ tức năm 2016 năm 2017	264.700.000.000
III	LNST chưa phân phối năm 2016 chuyển sang năm 2017	97.950.886.495

(*) 20% LNST phần vượt Kế hoạch từ hoạt động không thuộc SXKD phân bón được điều tiết giá khí đã được thông qua;

(**) Vốn điều lệ năm 2016: 5.294 tỷ đồng

2. Kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2017 của Công ty:

STT	Khoản mục	Giá trị (tỷ đồng)
I	LNST lũy kế năm 2017 theo kế hoạch	731
1	LNST chưa phân phối năm 2016 chuyển sang năm 2017	98
2	Lợi nhuận sau thuế năm 2017 theo kế hoạch	633
II	Phân phối LNST lũy kế năm 2017 theo kế hoạch	542
1	Quỹ Đầu tư phát triển (12% Lợi nhuận sau thuế)(i)	12% LNST năm 2017
2	Quỹ Khen thưởng, phúc lợi (u)	65
3	Bổ sung quỹ Khen thưởng, phúc lợi (v)	20% phần LNST năm 2017 vượt kế hoạch
4	Chia cổ tức (09% VDL tương đương 900 đồng/cổ phiếu)(w)	477
III	LNST chưa phân phối năm 2017 chuyển sang năm 2018 theo kế hoạch	189

(i): Quỹ đầu tư phát triển

: 12 % Lợi nhuận sau thuế

(u): Quỹ Khen thưởng, phúc lợi

: 65 tỷ đồng

Trong đó:

+ Quỹ Khen thưởng, phúc lợi người lao động
thực hiện của người lao động (tạm tính 63,50 tỷ đồng)

: 3 tháng tiền lương bình quân

+ Quỹ Thưởng của người quản lý Công ty
thực hiện của người quản lý Công ty chuyên trách (tạm tính 1,62 tỷ đồng)

: 1,5 tháng tiền lương bình quân

(v): Bổ sung quỹ Khen thưởng, phúc lợi người lao động
vượt lợi nhuận kế hoạch, nhưng tối đa không quá 3 tháng tiền lương bình quân thực hiện của người lao động

: 20% phần lợi nhuận thực hiện

(w): Vốn điều lệ năm 2017: 5.294 tỷ đồng.

Việc thực hiện phân phối lợi nhuận sau thuế năm 2017 sẽ do Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018 quyết định.

Hội đồng quản trị kính đề nghị Đại hội đồng cổ đông PVCFC xem xét thông qua.

Trân trọng./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- HĐQT, BKS;
- Lưu VT, Tổ IR.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

(đã ký)

Nguyễn Đức Thành

Phần thứ 7:

**BÁO CÁO TIỀN LƯƠNG, TIỀN THƯỞNG, THÙ LAO VÀ LỢI ÍCH KHÁC NĂM 2015
CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, BAN KIỂM SOÁT VÀ KẾ HOẠCH NĂM 2016**

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông
Công ty cổ phần Phân bón Dầu khí Cà Mau.

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014;
Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần Phân bón Dầu khí Cà Mau đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua,

Hội đồng quản trị kính báo cáo Đại hội đồng cổ đông tình hình thực hiện tiền lương, tiền thưởng, thù lao và lợi ích khác năm 2016 và kế hoạch năm 2017 của Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát như sau:

I. Tình hình thực hiện năm 2016:

ĐVT: Triệu đồng

STT	Họ và tên	Chức danh	Tiền lương, thù lao	Tiền thưởng và phúc lợi	Tổng cộng	Ghi chú
I.	Hội đồng quản trị:		4.469,08	2.142,88	6.611,96	
1.	Nguyễn Đức Thành	Chủ tịch HĐQT	1.026,91	532,90	1.559,81	
2.	Bùi Minh Tiến	Ủy viên HĐQT, Tổng Giám đốc	1.014,31	527,97	1.542,28	
3.	Trần Mỹ	Ủy viên HĐQT	795,53	355,34	1.150,87	
4.	Trần Chí Nguyễn	Ủy viên HĐQT	836,80	371,33	1.208,13	
5.	Trần Thị Bình	Ủy viên HĐQT	795,53	355,34	1.150,87	
II.	Ban Kiểm soát:		1.260,44	532,60	1.793,05	
1.	Phan Thị Cẩm Hương	Trưởng ban Kiểm soát	781,01	319,30	1.100,32	
2.	Đỗ Minh Dương	Kiểm soát viên	434,43	168,30	602,73	Từ 21/04 - 31/12
4.	Lâm Văn Chí	Kiểm soát viên	9,00	9,00	18,00	Từ 01/01 - 20/04
3.	Nguyễn Thanh Hào	Kiểm soát viên	36,00	36,00	72,00	
Tổng cộng:			5.729,52	2.675,48	8.405,01	

II. Kế hoạch năm 2017:

- Căn cứ Nghị định số 53/2016/NĐ-CP ngày 13/06/2016 của Chính phủ quy định về lao động, tiền lương, thù lao, tiền thưởng đối với công ty có cổ phần, vốn góp chi phối của nhà nước;

- Căn cứ Thông tư số 28/2016/TT-BLĐTBXH ngày 01/09/2016 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội hướng dẫn thực hiện quy định về lao động, tiền lương, thù lao và tiền thưởng đối với công ty có cổ phần, vốn góp chi phối của nhà nước;

- Căn cứ tình hình thực hiện năm 2016, nhiệm vụ kế hoạch và số lượng thành viên Ban quản lý, điều hành năm 2017,

Công ty tạm xây dựng Quỹ tiền lương, tiền thưởng, thù lao kế hoạch năm 2017 và phương án phân bổ của Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát như sau:

1. Quỹ tiền lương, tiền thưởng và thù lao kế hoạch:

- Số lượng nhân sự Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát: 08 người. Trong đó: 07 người chuyên trách và 01 người không chuyên trách.

- Công ty tạm xây dựng Quỹ tiền lương, tiền thưởng, thù lao kế hoạch năm 2017 của Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát như sau:

+ Quỹ tiền lương, tiền thưởng và thù lao: **8.405,01** triệu đồng (bằng với mức thực hiện năm 2016).

+ Dự phòng (10%): **840,50** triệu đồng.

+ Tổng cộng: **9.245,51** triệu đồng.

2. Phân phối tiền lương, tiền thưởng và thù lao Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát:

Việc phân phối quỹ tiền lương, tiền thưởng và thù lao của Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát thực hiện theo Quy chế tiền lương, tiền thưởng và thù lao của Ban quản lý, điều hành do Hội đồng quản trị Công ty ban hành.

3. Cơ chế xác định Quỹ tiền lương, tiền thưởng và thù lao thực hiện:

Cơ chế xác định quỹ tiền lương, tiền thưởng và thù lao của Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát thực hiện theo quy định của pháp luật và các văn bản hướng dẫn của Tập đoàn Dầu khí Việt Nam.

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua.

Trân trọng!

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu VT, TCNS.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

(đã ký)
Nguyễn Đức Thành

CT.CP